

NGÀY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÂY 6 MAI 1939.
SỐ 160 — GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH — GIẤY NÓI 874

U. VIỆT
HỘ KHẨU
C 563

Trong số này:
**CÔNG DÂN
GIÁO DỤC**
của HOÀNG ĐẠO



Nàng công chúa ngủ ở trong rừng một giấc mười năm.

(Nếu theo đề nghị hòa bình mươi năm của ông Roosevelt)

Cần phải có, cần phải biết quyền Tú Chửng Thuyết Minh

Tú Chửng Thuyết Minh là một người bạn của các nhà y-lý Đông, Tây.

Tú Chửng Thuyết Minh là một thầy thuốc bảo đảm cho những người mắc : Phong, Lao, Cồ, Cách.

Tú Chửng Thuyết Minh, mỗi nhà có một quyền, sẽ đề phòng được bệnh Lao được chu đáo. — Nếu đã mắc bệnh Lao, biết đường mà chữa thuốc, ngoài ra còn biết : Phong, Cồ, Cách là thế nào ?

Các thầy lang táy, các cô Hồng-Tháp-Tụ, các sinh viên trường thuốc đọc Tú Chửng Thuyết Minh, — biết được khoa y-học Bắc

Nam chữa những bệnh Phong, Lao, Cồ, Cách như thế nào ? — Ngoài Tú Chửng Thuyết Minh, các giới còn biết cách chữa bệnh Chó dại, bệnh Điên, bệnh Dục uất bằng thuốc Bắc Nam rất thần hiệu.

Tú Chửng Thuyết Minh, trước tác phát huy theo một thể tài riêng, — có luận thuyết, có y-án, có án-bệnh, có y-lý, có lý-dược, có tòng-luận, các các đều phân minh khúc-triết, thực là một quyền sách chưa từng có, ai ai cũng nên đọc và phải đọc. Sách dày 164 trang, in rất kỹ thuật. Bán 1p00 một quyền, gửi bảo đảm thêm 0p15.

NAM NỮ BẢO TOÀN

là quyền sách Nữ; Nữ thanh niên ai cũng nên đọc, — đọc nó không mắc bệnh phong linh, nếu đã mắc sẽ khỏi. Kiên thận tốt huyết, sinh con rất thông minh, mà không胎病. Thực là một quyền sách gối đầu giường của thanh niên

Nam Nữ. Bán 0p.60 một quyền, gửi bảo đảm thêm 0p 15 cước

Nam Nữ Bảo Toàn đang in lần thứ ba
Ai mua cả hai quyền T. C. T. M., N.N.B.T. được miễn tiền cước

BÁN Ở NHÀ THUỐC

LÊ HUY PHÁCH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Các nơi mua buôn, không phải chịu tiền cước, được hưởng 25%. Phải trả tiền trước, hoặc gửi C. R.
Buôn phải từ 30 quyền trở lên mới gửi, nếu sách bán không hết, có quyền trả lại, nhưng phải rất sạch rẽ mới nhận.

The advertisement features two cigarette packages. The left package is labeled "CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER" and the right one is labeled "CIGARETTES JOB SURFINES". Both packages mention "SOCIÉTÉ JOB ALGER" and "MARGUE DÉPOSÉE".
The text "Gói đỏ HAVANE 0.12" and "Gói xanh 0.06" are prominently displayed in large, stylized letters.
At the bottom, it says "TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÉ - RI'".

**CHEMISETTE
MAILLOT DE BAIN**

Kiều dẹp, cắt khéo,
may kỹ, dùng bền
lá những đặc điểm
các áo của hiệu dệt

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUE
HANOI — TÉL. 974

Bán buôn khắp nơi Đông-pháp



**Docteur
ĐĂNG VŨ HỶ**

Ancienne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

VIÊN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vố danh hồn vốn 4.000.000 phật lồng, một phần tr đã góp ròn.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bảng bạ Hanoi số 41°

Món tiền lưu trữ : 1.154.678 p.41

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỘN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẤT BỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI

30-32 Phố Paul-Bert — Giảng nốt số 822

QUẢN LÝ Ở SAIGON

63, đường Kinh-Lập — Giảng nốt số 835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng FÉVRIER 1939) là : **1.041.804\$58**

Những số trúng ngày
KỲ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI TÁM 28 VRIL 1939

Xổ hối chín giờ sáng tại số Tổng Cục số 30-32 Tràng Tiền (Paul Bert) Hanoi
Do ông Phan van Dai, tổng đốc bồi hưu & Hadong chủ tọa, các ông Boan Tuon,
đốc học trưởng Công Ich, Son Tay và Lưu Phoc, sinh viên ở Hanoi, dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thê lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số háng tháng. Trong **3000** số thì được một số chung về hàng phiếu "A" và "A. T."
khi chúng thi được hoàn ngay vốn ; và cuộc xổ số miễn trừ cho hàng phiếu A. T. cũng mở
theo cách thức đó. Mở bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — Bánh xe đầu có từ **0** đến **2**.
còn những bánh xe sau có từ **0** đến **9**. Vòng mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ
thể thay đổi từ **0** đến **9**.

Lần mở đầu từ quãng **0** đến **2999** số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng **3000** đến **59 99** dem cộng **3000** với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng **6000** đến **8999** dem cộng **6000** với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng **9000** đến **11999** dem cộng **9000** với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng **12000** đến **14999** dem cộng **12000** với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.

Rời cù theo cách thức trên mà mờ.

Về cuộc xổ số giao bởi thì trong **30.000** phiếu đã đóng tiền tháng mới mờ một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu « FICHET » có từ số **0** đến số **9**.

Lần mở đầu từ quãng **0** đến **29.999** số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng **30.000** đến **59.999** dem cộng **30.000** với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá **60.000**.

Những phiếu
trúng nhận
theo số đã quay
và bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1777-1936
-2665-0288-0456-2029-0690-0241-2028-2911-1947-
0620-1068-1961-2556-0607-0267-0908-0793-1901-
2828-0103-1055-2904-1396-2692

58.901	M. Vu Thue, nông già ở Bình Hai, Yên Mô, Ninh binh phiếu 500p	500\$
67.055	Mme Ng. thi Bach, buôn bán, 51 phố Charron, Hanoi, phiếu 500p	500.
63.103	Mme Tran thi Chach, ở Thabbek, phiếu 1000p	1.000.
71.904	M. Duongduc Cu, giáo học ở Nam Trach, Chu-lê, Hatinh, phiếu 500p	500.
77.692	Phiếu chưa phát hành	
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bộ phận	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 5446-28426	
5.446/1	Phiếu đã xé bỏ ở Saigon	
5.446/3		
5.446/4		
5.446/5		
5.446/6	Phiếu đã xé bỏ ở Hanoi	
58.426	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyễn vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1130-0432- 0212-2566-2188-2262-1394-0312-2566-0624-0465- 0487-2501-0771-1438-0872-0775-1571-1024	
14.185	M. Tran kiêm Pho, thừa phái ở Hué, phiếu 200p	200.
43.438	M. Le-quang-Tu ở Bình Nhựt, Tanan, phiếu 1000p	1.000.
55.024	Phiếu không phát hành	
	Lần mở thứ ba : Khởi phát đóng tiền tháng	
	Nhưng người áo tên sau này trúng số miễn trị giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bón lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2888-0161- 0893-0802-0486-2873-2433-0302-2406-0220-0005- 2218-0404-1231-1125-0385 0738-1036-0482	
43.125	M. Pham gia My nhà in, phố Grand Rue, Thành Hoa, phiếu 500p	500p.
52.036	M. Nguyen trong Manh, nhà truyền giáo ở Hanoi, phiếu 200p	200p, 111p40

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 30 MAI 1939, hời 9 giờ sáng tại số Quản
lý 68 đường Kinh-Lập (Ed Charner), Saigon

SẮP CÓ BẢN

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
khô rộng 25 x 32.

**50 mẫu y phục phụ
nữ LEMUR**

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lựa
kiểu, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

Docteur

Cao xuân Cảm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và HỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :
158, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Theta)

Sách « Nội chuyen nut con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 8p.35 một quyển

SI VOUS VOULEZ

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Decendez à
L'HÔTEL DE LA PAIX
à HANOI

Vous appréciez sa
bonne cuisine, ses
chambres dans PAVILLONS
entourés de jardins,
ses prix modérés

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

CHARLES GUILLOT
Propriétaire — Tél. n° 48

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đền dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tái ?
Các ngài nên mua ngay thứ « TITRE A » của bồn hội từ lúc mới mua vé

ĐỀ QUỐC NGHI VIỆN

Nhân báo chí bên Pháp có bàn
vấn-dè nên hay không nên
tập một nghị-viện chung cho các
thuộc địa gọi là Đề quốc nghị viện,
ở Varenne, cựu toàn quyền Đông
đương, có ngô ý kiến cho chúng ta
biết.

Theo ông, vấn-dè rất là phứa tạp.
Giỏi có một số ít thuộc địa cũ có
quyền bầu, người thay mặt ở Hạ
nghị viện và cả Thượng-nghị-viện
Pháp nữa. Nhưng còn các thuộc địa
khác? Nếu cho họ có quyền bầu cử,
thì cho ai? Cho người Pháp không
thôi: họ không đủ quyền thay mặt
được cả xứ thuộc địa. Cho cả người
bản xứ: số nghị viên người bản xứ
xen nhiều hơn số nghị viên Pháp và
còn đủ đại đa số để điều khiển mọi
công việc riêng cho Pháp.

Vậy thì nên lập một nghị viện
riêng cho các thuộc địa? Nếu chỉ
cho họ quyền thỉnh cầu, thì họ lại

núi Thượng hội đồng thuộc địa hiện
giờ, không có quyền thế gì cả. Nếu
cho họ quyền nghị quyết, thì có lẽ
nghị viện ấy sẽ đương đầu đối trọng
với nghị viện Pháp mới. Cho nên
ông không nhất định gì cả, ngồi đợi
người khác đem một cách giải quyết
hoàn hảo đến cho ông như người
ngày xưa nằm há mồm đợi quả
xung rơi xuống.

Dẫu sao, trước khi các ngài nghị
dewan việc cho thuộc dân chúng tôi cái
hán hạnh được mấy ghế ngồi trong
Nghị viện Pháp hay Nghị viện đế
quốc Pháp... chúng tôi mong các ngài
nghị dewan việc nói rõ quyền hạn
cho các phòng dân biểu vô quyền
của chúng tôi dĩ dã.

Nếu không, người ta sẽ bảo các
ngài đem cái cảng đê trước con bò,
cho là con bò còn trong lường lưọng
đi nữa.

HOÀNG-ĐẠO

CÂU CHUYỆN hàng tuần

ÔNG Hitler đã trả lời ông Roosevelt.

Thế giới như ngừng thở
để mong câu trả lời ấy. Tưởng
thừng câu trả lời ấy sẽ xoay đổi
thời cục, sẽ đem lại cho nhân loại hòa
nhàm hay chiến tranh.

Tưởng-tượng của loài người vẫn
lên cao, và vẫn dễ dàng.

Sau thực thi câu trả lời của ông
Hitler chẳng thêm, chẳng bớt gì cho
thế giới hiện giờ.

Vì nếu ông ta ugoan ngoan nhận
theo dự định hòa bình của ông
Roosevelt mà ông ta cứ chiếm đất
một cách cũng hòa bình thì sẽ làm gi
ông ta? Thị đánh nhau là cùng chử
giết Ư thị đánh nhau.

Trái lại, nếu ông ta hung hăng gạt
nhất lời giảng hòa — giảng hòa tuy
chưa có chiến tranh — của ông
Roosevelt, mà cứ thẳng thỉnh tắp
nhện chơi trong địa giới nước mình
thì đe dè ai di khiêu chiến với ông ta.
Nhưng thế thi dù ông ta bảo không ưng
hòa bình, hòa bình vẫn sẽ có, và có
rất lâu dài nữa, lâu dài cho tới khi
tình thế đã yên, ông tướng Đức
vui cười chơi một miếng đất nào đó.

Nhưng ông Hitler đã trả lời ông
Roosevelt.

Ông ta không ngoan ngoan nhận
theo dự định hòa bình của ông giám
quốc rất hòa bình của nước Mỹ.

Ông ta cũng không hung hăng gạt
nhất lời giảng hòa của ông giám
quốc.

Ông ta chỉ phản vua rằng các nước
làng diềng của nước ông ta có nước
nào lo sợ bị ông ta chiếm đất đâu,
mà ông Roosevelt lại di lo sợ giùm.

Và ông ta tuyên bố thêm hai điều
kiến thế giới dám hoảng. Hai điều
ấy là:

- 1) Hủy hiệp ước thủy quân Anh — Đức.
- 2) Hủy hiệp ước bắt xâm phạm
Đức — Ba.

Chỉ có thể mà đã cuồng u?

Hủy hiệp ước thủy quân Anh —
Đức? Thị ông Hitler cứ hủy đi.

Ngày xưa ông ta chưa hủy hòa
ước Versailles mà ông ta đã kịch
liệt tống binh bị rồi. Vậy ngày nay
dù ông ta không hủy hiệp ước thủy
quân kia, dễ thường ông ta chịu
kinh trọng chũ ký của ông ta chẳng?

Và vượt được quá 35 phần trăm trọng
tải chiến thuyền Anh, cũng còn khó
khan cho Đức!

Việc thứ hai, người ta cho là quan
trọng hơn. Nhưng xét ra đó chỉ là
nước cờ lừa: lừa cho bên địch đem
hết xa, mà sang che đập phía này
đe chiếm một nước pháo bi ở phía
kia.

Vì xưa nay Hitler có tuyên bố
trước một việc ông ta sẽ làm đâu?
Trái lại, ông ta tuyên bố không thôn
tinh Áo rồi ông ta thôn tinh Áo, ông
ta cam đoan giữ độc lập cho Tché-
coslovaquie, rồi ông ta nuốt chửng
Tchécoslovaquie. Vả lại trong Mein
Kampf, ông Hitler cũng chỉ nói đến
cuộc đồng tiến.

Người



Mùa hè đã tới

V A sô lục lộ đã bắt đầu lo.
Lo mưa lũ, nước lên, hầm hé
chỉ chục phá đê, công trình
tuyệt tác của sô lục lộ, có thể đem so
sánh mà không thẹn mây chàm lồng
với những con đê khổng lồ ngay biền
của nước Hòa-lan.

Tuy vậy, nỗi lo hăng năm ấy cũng
không làm cho những ông kỹ sư
chuyên môn của sô ấy sút đi mất một
phản trám ki-lô hay thiệt đi nửa giấc
ngủ nào.

Chỉ có dân quê là khồ. Nhất là dân
ở các làng cánh đê. Vì họ sắp sửa bỏ
công việc nhà, nhin đói mà đi hộ đê.
Họ sẽ phải lâm chờ cánh đê, mua tre
và các khí cụ để trù sẵn, túc trực ở
trên đê để phòng những giờ bất trắc.
Tuy được cái vinh dự nhìn mặt quan
sở tại, nhưng cái thú ấy thật không
bù được cái khổ kia.

Người ta sẽ bảo: xưa nay vẫn vậy,
có sao đâu. Cũng hình như người ta
tâm mỗi năm một lần, rồi bảo xưa
nay vẫn ở bần, có chết đâu? Hay là
người ta thấy quan ăn tiền, nhún vai
má bảo: thi xưa nay vẫn vậy mà!

Quay lại vấn đề đê điều, ta thấy rõ
việc bắt dân làng lân cận phục dịch
là bất công và bất lợi. Sự thực nó là
thế, tuy buồn bộ chính phủ mà cũng
phải nói ra.

Bất công, là vì một con đê phòng
nguy thủy tai cho hàng lồng, hàng
huyện, mà lại chỉ bắt riêng những làng
ở cạnh đê phục dịch, mà phục dịch
không công! Ai không biết dân quê
ngheo đói, ít khí đàm ăn, vậy mà
hàng tháng bắt họ túc trực, thi không
hiểu họ sống bằng cách nào!

Bất lợi, là vì dân đã đói, làm việc
cho người khác và không công, lẽ tự
nhiên; là chèn mảng, có thúc giục
lâm thi làm đê khôi phái roi vợt, có
thể thôi. Bắt buộc người ta làm việc,
bao giờ kết quả cũng chán nản như
vậy cả.

Vậy bỗ lối bắt buộc ấy là thượng
sách, và hợp với công lý. Và thay vào,
còn gì hơn là mướn thợ quen nghề
riêng săn sóc về đê điều và trู sán
vật liệu cần dùng trong những kho

dụng ngay trên mặt đê.

Nhưng... nhưng còn tiền?
Tiền? Có khô gi. Chỉ việc thả hót
máy ông kỹ sư là thừa rồi.

Cười

TRONG báo Tribune Républicaine,
ông Dân có viết một bài nói về
khô bài. Ông không hiểu làm
sao lại có người kiệu nhà báo vì một
bức vẽ, về một câu khô bài, dầu cho
là người ấy ngồi cao chức cả.

Vì, theo ông, danh giá của ta không
vì thế mà mất; và nếu nó đã mất rồi,
thì có bát người ta ngồi tù, cũng khô
lòng mà vớt lại được nữa. Vả lại, hình
như trời đã định rằng càng ngồi cao
chức cả lại càng bị người cợt riếu.
Vậy thi cưỡng lại mệnh trời làm gì?
Vua Louis Philippe bị người ta vẽ mặt
theo nịnh quả lê, ông thống lĩnh Mac
Mahon bị vẽ cưỡi, con ngựa trắng với
cầu chúa mǎ mà «cạnh» người, ngựa
lại có vẻ thông minh». Ngày xưa, vua
Midas có tai dài như tai lừa, ông cầm
noi đèn, nhưng theo người kể chuyện,
thì cả đèn lừa sảy cung rì rào kẽ với
nhau câu chuyện ấy.

Nói tóm lại, ông bảo cười là có ích,
có ích cho người cười, cao người bị
cười và cho cả xã hội nữa. Cám nó là



thất sách. Và ông muốn trong quyền
Hinh luật ở nước ta, có một điều này:
« cho phép thần dân của ta và người
người ngoài quốc ngụ cư ở nước ta được
cười to và lâu đến thế nào tùy ý ».

Tin sau cùng. — Được tin rằng ông
Bùi bằng Đoàn, thượng thư bộ binh,
và ông Nguyễn Hy, chánh án tòa Nam
án Thừa thiên, cải chính rằng trong
hinh luật Nam triều, không có điều lê
nào cho phép cười cả, dầu cười nữa
miệng cũng vậy.

Có một điều này khiến chúng ta
phải nghĩ ngợi; là mỗi lần ông
Hitler hay ông Mussolini hành hung
ở phương tây, thi ở phương đông,
quân Nhật thắng trận.

Lần này ông Hitler đã lớn tiếng
mà quân Nhật không những không
tiến, lại oòn lui nữa.

Vậy người ta có thể lo điều này —
lo xa thời: Nhật hép chiếu tưng lai
để có thể đem binh lên phía bắc
phóng chống với Nga.

Nếu quả thế thi không khéo cao
thế giới chiến tranh thứ hai sập bùng
ra chăng?

Nhưng cũng có thể quân Nhật
kiệt sức rồi, không thể tiến được nữa.

Khá - Hưng

Thù hay nòng?

BÀO Tiếng Dân gần đây có đăng một bức thư như dưới :

« Chẳng tôi là kỳ hào dân bộ bối xã Thiết-định, Thach-dài, Hoạch-thôn, Bối-tại (Yen định) ở Thanh Hóa, nhờ quý báo đăng việc sau này :

« Nguyên bốn xã chúng tôi có thờ chung một cái chùa ở làng Thach-dài, mỗi năm có làm một con lợn để cúng vào ngày 16 tháng giêng. Xưa nay theo lệ cũ, thi các thợ lão ăn thủ, chúc súc ăn nòng. Nay quan hàn Trần nguyên Thanh túc Tèoh, người làng



Thach-dài, lại cải lương cái lệ ấy là kỳ hào ăn nòng, quan hàn ăn thủ. Ngày 16 tháng 6 ông trước đây hai bao cãi cọ xung đột nhau, đã kéo nhau kiện quan, chưa biết quan xử việc cải lương này ra sao.

« 36 người dân bốn xã ký và lý trưởng áp triều ».

Trời đất o! một bức thư quan trọng như thế mà có 36 người ký và lý trưởng áp triều thôi. Thật là hoài huân.

Nhưng các cụ cãi nhau là phải, mà kiên lại càng là phải lắm. Dương ăn thủ lợn, lại chỉ cho ăn nòng thôi, cải lương như thế sao được. Ôn đâu là thuan phong mỹ tục đề lại từ đời tám hoành nào đến bây giờ.

Còn cái ông hàn Thanh kia, đương ăn nòng lại đòi ăn thủ, sao mà ăn

lâm thế ? ý chừng ông ta làm quan bối hưu hẳn.

Ấy thế là công việc cải lương hương tục trong Trung dã có kết quả tốt tươi rồi : ngày xưa có thủ và nòng, bây giờ lại có nòng và thủ, hơn trước nhiều. Làm dân Trung Kỳ sung sướng thật, nhất là khi nào được ngồi ăn thủ.

Hoàng-Đạo

Một chiến sĩ xã hội từ trần

Ông Phan Thành, một chiến sĩ xã hội rất trẻ tuổi, đã từ trần sáng ngày 1er Mai, sau hơn một tháng trời đau bệnh. Số mệnh đã thắng nghị lực của ông và sự tận tâm săn sóc của các bạn hữu. Ông mất đi rất sớm, mới có 31 tuổi.

Cái chết của ông thiệt không những riêng cho gia đình và bạn hữu ông, mà còn thiệt chung cho toàn thể dân chúng xứ này. Ông từ trần, chúng ta mất một người thanh niên thành và hàng hái, lúc nào cũng sẵn sàng làm việc để tới cái mục đích xã hội công bằng và bác ái mà chúng ta vẫn mong ước.

Trong dịp buồn rầu này, Ngày Nay xin chân trọng chia buồn cùng tang quyến và các bạn đồng chí.

N. N.

Xem tiếp sứ ở trang 19

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu Châu. — Anh đã lập xong chế độ cưỡng bách đầu quân. Theo chế độ này, số quân lính Anh sẽ tăng thêm lên hơn một triệu.

Ở Đức, Hitler đã trả lời ông Roosevelt bằng một bài diễn văn đọc trước Nghị Viện Đức, trong có những điều chính yếu như sau đây : Ván đe đất đai đối với Pháp & Âu châu đã già quyết xong (không đòi Alsace và Lorraine của Pháp), Đức chỉ còn đòi những thuộc địa mà Anh và Pháp đã chiếm sau hồi Âu chiến. Đức hủy hiệp ước thùy quân Anh-Đức và biêp ướt bắt xâm phạm Đức-Ba ; không dự một hội nghị quốc tế nào hết ; không đánh những nước mà ông Roosevelt nói, nếu những nước ấy đóng tuyên bố không đánh Đức. — Đức đòi sáp nhập miền Dantzig vào Đức mà mở một đường ô tô xiên qua Ba Lan nhưng Ba không chịu.

Trung Nhật chiến tranh. — Quân Tâu phản công vỗ thẳng lợi, đã lấy lại được Nam Xương và uy hiếp miền Vũ-Hán của Nhật. Ở quanh thành Nam Xương vẫn đánh nhau dữ. Nhật định độ bộ ở Sán-dầu (Quảng Đông) nên quân Tâu để phòng rất rết. Nhật cõ động bài Anh và Mỹ & khắp

miền Hoa Bắc và Hoa Trung. — Ở Nhật hiện có phong trào phản đối chiến tranh của thanh niên học sinh.

Hiệp ước Pháp Xiêm. — Hai chính phủ Pháp-Xiêm đã ký một hiệp ước thương mại trong một hạn 5 năm. Trong hiệp ước cũng có một vài khoản nói về chính trị và theo khoản thứ nhất thì hai nước Pháp-Xiêm sẽ giữ hòa khí luôn trong 5 năm. Hiệp ước này đã thi hành ở Đông Dương kể từ ngày 25 Aiyar 1939.

Cuộc định công của thợ xe đã kết liễu. Chủ và thợ đã diễn định xong. Tình trạng bình thợ được tăng công tái ngoài 20 phân 100 (công xe gỗ lim từ nay là 0đ20 một mache, gỗ gụ 0đ18, gỗ lái 0đ16, gỗ tạp đồ đồng 11 xu). (Xem tiếp trong 20)

Chúng tôi nhận được của các bạn xa những bức điện tin nhờ chuyển lời chia buồn cùng gia quyến ông Phan Thành.

Ngày Nay xin thay tang gia cảm ơn các bạn và trân trọng ghi lấy những dấu hiệu cảm tình ấy.

CUỐN SỔ

của TÔ TÚ

KHÔNG BẮT THE!!!

Hanoi — Mới đây, có dự định bắt cảnh sát phải đóng thuế thán.

— Điều dự định ấy, ông Thống-sứ

vừa bãi đi.

Vì vậy, nghe đâu từ nay việc xét thuế thán và bắt những người không thè trong thành phố sẽ không giao cho cảnh sát như trước nữa.



Hanoi — Vũ-vân-Phú làm báo giả hiệu dì lửa bị bắt. Thầy người ta tỏ ý giam hắn cùng sà-lim với lui mình, ông Dương-ir-Thực và Khương hưu-Tai đã bàn nhau tuyệt thực để phản đối một điều nhục nhã cho cả làng báo : Là rốt tên Thu làm báo giả hiệu lần với các ông « thực hiếu » nhà báo !



Hanoi — Thầy tin báo Effort bị truy tố về tội vém một cái ghế gãy, những nhà chứa chấp, tang trữ những ghế gãy đều hốt hoảng tiêu hùng nó di cho mất tích.



Bắc-kỳ — Pháp-luat đã tìm thấy cách trừng-trị dịch đáng mỉa Hascheveller, kẻ cố ý giết đặng lợ gai annam và viên đội Brécard người đã đánh chết một người annam khác. Nghĩa là cho phép quách Brécard kết hôn cùng mụ Hascheveller. Cưới tại lò. Của hồi môn của nhà gai là một khầu súng lạc. Cấp tài tử sát nhân ấy sắp làm lễ thành hôn. Chắc họ sẽ bách niên gai lão lâm !



CÁI CHẾT CỦA THẮNG BÉ CHĂN CHIỀN

TRUYỆN NGẮN của BLAISE CENDRARS

THẠCH - LAM và THẾ - LŨ dịch

Thỉnh thoảng ở đây Ngày Nay sẽ dịch các truyện ngắn để trình bày với các bạn đọc những mẫu văn hay nhất của ngoại quốc, những nhà văn mà tác phẩm có tính cách đặc sắc đáng chú ý. Những truyện đăng chung tôi đích hết sức thận trọng và công phu để cố giữ cái tinh thần của nguyên văn. Và chung tôi chắc rằng công việc này, — mà sự ích lợi không cần bàn luận nữa —, sẽ được các bạn đọc của Ngày Nay thưởng thức và hoan nghênh.

Kỳ này dịch dãng một truyện ngắn mới viết của Blaise Cendrars, một văn sĩ Pháp có tiếng. Câu chuyện rất cảm động và thương tâm,通俗易懂, viết bằng một lối văn lạnh lẽo, vừa mạnh mẽ lại vừa sắc sảo.

O' Châlons-sur-Marne, ban đêm chúng tôi được các bà phuộc trông nom, song ban ngày thì lại là những nử khán hộ thực thụ của hội Phụ-nữ Pháp săn sóc.

Từng trên cùng của giám-mục đường dọn thành bệnh viên cấp cứu để dung nạp từ trăm rưỡi tới hai trăm người bị trọng thương, nhưng sau cái ngày thảm hại có trận công kích Champagne, bọn bị thương chúng tôi lên tới số năm trăm.

Bà Adrienne, chánh nử khán hộ, người có trách nhiệm giữ gìn những nạn-nhân thiểu não này, những nạn nhân từng loạt gây nên bởi những súng ống và phép giải phẫu bằng máy móc trong hồi chiến tranh — là một người đàn bà có tấm lòng rất nhân hậu.

Như một người biền lận gữ của, bà Adrienne khur khu giữ lấy một số người bị thương mà bà không cho ai được đến gần và có khi bà tranh dành cả với sự coi sóc quá ur nhất luật hoặc quá ur chăm chú của những y sĩ và những thầy giải phẫu nhà binh.

Số người bị thương được bà chọn riêng này người ta đưa vào ở một giấy phòng nhỏ như buồng của con ở, những phòng hẹp như những buồng nhốt tội phạm, và chỉ còn thiếu một nước bà Adrienne đem khóa buồng lại để giam những người được bà châm nom...

Tôi không phải trong số những người ấy, tuy rằng bà Adrienne chiều chuộng tôi một cách đặc biệt, buồng sáng bà mang đến cho tôi thuốc lá thượng hạng, (biểu Murattii Lauriston, đầu có giấy vàng), buồng trưa, một vài bông hoa (mà chắc

bà phải gửi mua từ Paris về), và suốt ngày, các sách vở (tác phẩm của Gringoire, Saint Amart, Scarron), lúc nào rỗi lại đến thăm tôi, nói chuyện phim, chùi chửi ở lại, thích bắt tôi kẽ lại quăng đòi phiêu lưu của tôi ở bên Tàu, bên Mỹ, quên cả nhọc mệt, nhưng không cho phép ai ngoài bà được băng bó và thay băng cho tôi, — nhưng cái vết cưa tẩm thường, lành lặn

của tôi có thâm gì đối với những vết thương chí chít, những cái gãy xương rắc rối, những cái bẹt xương đầu lật lùng, những bệng nguy hiểm của buồng phòi, của mắt, những bệnh loạn óc của các người bị hơi độc, bị vỡ mặt, bị tê liệt, lo sợ, những người mù mà hết cách trông nom, hết cách kiên gan, hèn chí, táo bạo, hết sức sáng kiến và thấu đáo trong những lúc sẵn sỏi luôn luôn, nhưng cũng hết sức từ tám, cầu khẩn, kêu gọi, nhẫn nại, yêu mến, và trông nom như mẹ con, người đàn bà ấy đã lôi kéo dần dần ra khỏi cái chết hay cái chán nản.

... Một hôm, bà đến báo tôi :

— Ngày Cendrars à, tôi đến tìm ông về việc này chắc là phải đấy nhỉ? Hiện tôi có một tên chăn chiên đang thương ở miến Landes, đang chịu đau đớn khổ sở quá đỗi. Tôi cho người đem ông đến buồng của hắn. Ông vẫn có các sách đọc và vẫn được tùy thích giữ tinh quen, nhưng tôi xin cay ở ông để làm cho đứa bé khuây khỏa. Tôi biết rằng việc ấy không vui thú cho ông thực, nhưng hắn là một đứa bồ cõi, hắn không hay nói và mỗi ngày ít ra một lần ông phải chứng kiến lúc buồng cho hắn là lúc ghê gớm nhất. Song ngoài ông ra tôi không

thấy có ai là yên ủi được hắn. Ông dỗ bảo hắn, kể chuyện cho hắn nghe, như thế hắn sẽ được vui lòng: Ông nhận lời tôi nhé và đừng giận tôi nhé?

Đứa bé chăn chiên ở miến Landes đó là một tên tiêu tốt tẩm thường, một hạng lính ở lớp thứ 15, bị những mảnh đạn trái phá bắn khắp người, bị ngay từ lúc ngã xuống, ta chưa bao giờ hắn biết chỗ ăn ngủ của hắn trong trại từ trước khi kịp đặt đòn lè xuống đất và kịp ngã lìa để xem những bầm hổ cứ khôi mà người miền ấy người ta thường nói đến hoài.

Màu tóc và lông mày rất đậm, trán hẹp, mắt tối, nước da mịn, hán ta trông mặt hốc hác và hai má lõm sâu. Hán nằm đầu thấp xuống, nên khuôn mặt gần khuất hẳn trong những nệm gối. Nét mặt sát lại vì đau đớn và khi cơn đau làm hán bật lên tiếng kêu gào thi tội thấy hai môi hán căng ra, hai hàm răng sói con nhẹ ra, một đường gân xanh cương lên ở đầu sống mũi chạy vát lên giữa trán, hai cánh mũi beo túp vào. Lúc ấy hán nhắm mắt lại và một thứ mồ hôi bàng hoàng lo sợ sầm sấp ở cõi và ở hai bên thái dương.

Hán quả là một anh con trai lạng lém kín đáo. Trong cái phòng nhỏ chật hẹp ấy, giường của tôi nằm kèm sát « giường » của hắn — kèm sát cái thư bức còng kẽnh trong đó anh chàng khổ sở ấy không nằm nghỉ nhưng bị treo lên bởi những giây da, những vòng nhỏ, những đoạn đai và cả một bộ may móc mông đít lơ lửng trên không; và cứ như thế đã bốn mươi mốt ngày rồi!

Hán thu lượm được bảy mươi nhăm thương tích len lách rất sâu đủ mọi hang nhỏ to và trong số đó có một cái lỗ tròn lớn ăn thủng từ bên này sang bên kia mình và bị phản ứ trong người nhiễm thành ung độc.

Người ta gấp ở mòng ra không biết mấy kilô những sắt vụn, những mẩu hình thù kỳ quặc, những ráng cưa mẻ, những mảnh đạn giống như những bọc kim nhỏ và thực là kỳ dị, cả một đồng tiền dày (chính đồng tiền ấy làm thành cái lỗ tròn to ung thối); hán khai rằng khi bị thương hán không có thứ tiền này trong người, vì hán mồ côi, không thân thích một ai, không cả một người nghĩa mẫu trong lúc chiến tranh, (1) và cũng không bao giờ mơ tưởng được một món tiền to như thế.

Đã bị trích mõ có đến mươi mươi hai lần rồi, và còn phải đe cho người chữa cháy theo lối này nhiều lần nữa (vì cái độc ở vết thương to cứ chực lây lấn ra các chỗ khác và những mảnh đạn lưu hành trong lớp thịt đục nát cứ phải gắp lấy ra hoài) những khò hình mà hán cứ hai mươi bốn giờ lại phải chịu thực là cái khò thái thậm đên cuồng! mặc dầu hán đã được người ta cho nhiều thuốc mê; vì rằng tối nào cơn sốt cũng nồi lên khiếu giấc ngủ của hán ban đêm bao giờ cũng hót hoảng sảng sốt. Nhưng lúc kinh khủng nhất của hán trong một ngày là cái giờ phải buộc thuốc, cái giờ đe nặng lên tâm trí hán và luôn luôn ám ảnh hán — và khi giờ ấy gần đến, khi nghe thấy thầy thuốc và khan hộ ở ngoài hiên dang bước lại, thì hán liền gào túng lên, khép sợ ngay từ trước những điều hãi sẽ phải trải qua.

Tôi xin chịu, không nỡ tả cái buồm mà tôi hằng ngày phải chứng kiến, từ khi bà Adrienne đe tôi chung một « phòng hành hạ » với cái anh chàng tội nhân oan trắc kia; tôi cứ tưởng lại cái buồm đó cũng còn thấy rùng mình.

Đây tôi chỉ cần nói rằng họ phải rút bảy mươi nhăm mồi bắc hút ở bảy mươi nhăm vết thương sâu, lần lượt nạo hết vết thương nó đến vết thương kia, rửa tất cả bằng nước sát trùng, lau chùi, moi ngoáy tận kỵ cùng, dẫn thuốc sinh huyết, đặt những mồi bắc mới vào, rồi bắt tay xử đến cái lỗ xuyên thông bời đồng tiền, rút cái ống thoát mủ ở đó ra, dò, thám, cắp, sén, cắt, chọc, rút, banh ván, dội thuốc cháy vào trong lỗ, lại đặt ống thoát mủ như trước, rồi băng bó cái thân hình thiêu não và rên la ấy lại, lay nó, lật nó, lắc nó, xé xích nó, xoay chiều nó, buộc nó lại lần nữa, lau rửa cho nó, dọn lại đường cửa nó — tất cả bằng ấy việc làm vừa mất ba giờ đồng hồ mỗi buổi chiều, và thực là công việc phiền phức.

Làm xong cái công việc với những mồi, nạo, kim cắp ấy, viên thầy thuốc mõ sẽ liền đi ngay; viên y-sĩ cũng vội vàng ra khỏi phòng ngay sau khi đã tiêm, đã trich, đã kê đơn, đã dặn dò. Anh chàng chăn chiên được bỏ buộc sạch sẽ gọn

(Xem tiếp trang 19)

1) Bên Pháp, trong thời chiến tranh, binh lính ở ngoài trận thường có những người đàn bà nhận làm mẹ đỡ đầu sản sót họ và thư từ với họ như người thân tình.



BÁO

Nhà văn với tiền tài



Ua rồi, như chúng ta biết, đã xảy ra vụ mua bán số các nhà văn của mấy tờ báo do một ông chủ nhà in xuất bản, bảo nhau định công : mục đích để đổi tăng tiền lương. Các nhà văn đó có tời các báo và đánh điện tin cho hội báo giới trong Nam phò ứng hộ sự tranh dành quyền lợi ấy. Cuộc đình công của họ đã có kết quả, và ông chủ nhà xuất bản kia đã phải nhượng bộ. Thật là một tin đáng mừng cho các người cầm bút.

Có oh ều người vẫn tưởng rằng một nhà văn hào đến chuyên tiền nong là họ minh xuống những bức tháp hè ; rằng nhà văn phải không nên bận tâm đến những vấn đề tiền tài, vân vân. Đó là một sự tưởng lầm rất có hại. Không, các nhà văn cũng cần sống như mọi người, họ cũng cần phải giờ giữ quyền lợi để khỏi cho người khác bóc lột. Những điều yêu cầu của họ trên kia rất là chính đáng.

Ở nước ta, cách sinh hoạt của nhà văn đã rất là bấp bênh và eo hẹp. Họ lại còn bị các ông chủ nhà in hay nhà xuất bản tìm hết cách để lường gạt và bắt chết nứa. Trong sự tranh dành này, nhà văn thường bao giờ cũng thua : họ ngày thơ, hoặc liêu lőn những lúc cần tiền. Mà ông chủ khôn ngoan thì lại có những mưu mẹo rất tinh. Thành thử có rất nhiều Nhà văn đã cầm bút trong những trường hợp rất khổn khổ, viết để nuôi vợ con, để mua thuốc cho cái thân ốm yếu, để trả nợ đây cho ông chủ, rồi để được ông này trả cho một số tiền chỉ đáng một phần mười cái công việc đã làm. Chúng a phải mong mỏi một ngày kia, tất cả các nhà văn sẽ không bị bóc lột nứa, các nhà văn sẽ được viết trong tự do, không có gì bó buộc và kiềm chế tài năng : ngày ấy văn chương của ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng.

Một sự cải cách rất lạ.

Trong báo Nước Nam, ông Thượng Đạt vừa mới xướng lên một sự cải cách rất mới trong lối xưng hô thường của các cặp vợ chồng. Ông bảo những vợ chồng bây giờ gọi nhau không được thân mật. Trước hết ông « vút » hai tiếng « nhà tôi » đi, vì ông cho gọi thế rất hủ ; ông lại vứt tiếng « cậu mợ » bồi vi « hưng hờ, nhặt nhẽo, và khách sáo » lâm ; đến tiếng « anh, em » ông lại không cho dùng nữa. Thế thi ta dùng tiếng gì ?

Theo ý kiến ông Thượng Đạt, hai vợ chồng đã đúng tuổi nên gọi nhau là « người yêu của tôi » người quý của tôi. Còn vợ chồng

trẻ ? Ông Thượng Đạt bảo rằng cứ đích chung tên « em dịu, mẫn mà, tình tứ » mà người Pháp, vẫn gọi nhau là đó.

Thành thử chúng ta sẽ được nghe các cặp vợ chồng trẻ gọi nhau đại khái thế này :

— Nửa mình đất đỏ của tôi ơi ! Con mèo của tôi, con chuột của tôi ! Hay là : cái bếp cái cửa tôi !

Thật là tình tứ biết mấy !

Có các cặp vợ chồng già thì gọi nhau cách thế này, những lúc giận nhau chẳng hạn (vợ chồng già hay lâm điều) :

— Người yêu của tôi ngủ lầm ! — Người quý của tôi ơi, lầm cầm lầm !

Kẽ cũa lầm cầm thật ! Nhưng người lầm cầm nhất là ông Thượng Đạt.

Văn chương ôn ên

Cái báo « tài hoa » Tiêu thuỷ Thủ Năm thật có rất nhiều lối văn lạ. Lối văn dùng nhiều nhất ta gọi là lối văn « ôn ên » : ôn ên như một cô bé xấu mà lại muốn làm dáng, muốn tỏ vẻ ngày thơ. « Người ta chả chơi cơ ! », « Người ta chả nói nứa cơ ! » « Nói dưa đầy chữ lị », hay : « Cái con khỉ này ! » và « em thận thận là ! », « Em nói chuyện nhạt nhạt là ! » v.v.

Mà cô em cũng vô duyên và rồm rộm là là !

Và đây một lối nứa :

« Kẽ ra cái tài « cέp » mốt của dân Hanoi cũng đã thành ». Hé màn ảnh « tôi » ra một mốt nào là y như các « tướng đầu súng » đánh cắp ngay mốt ấy.. Thấy Bob mặc combinaison hay hay thi là các tướng cũng thi nhau may « combinaison »... Thấy Franchot Tone trưng « tóc bò liếm » ấy thế là các ông trai cũng hóa nhau trai tóc kêu « bò liếm ». Thấy Fred hay trồ « yêng hùng », các tướng cũng vội vàng, lấy dáng yêng hùng, đì thi lững khà lึง khung, đầu gật gà gật gù lúc nào cũng như là sắp sửa soi ai ấy... v.v.

Các ngài còn đương nghĩ xem hạng người nào hay nói như thế ? Tôi cũng đương nghĩ như vậy. Hừ, những câu này ta nghe quen quen lâm, hình như ta đã được nghe ở đâu...

Thôi, phải rồi ! Các bạn có thấy một tai nám ba anh trai trẻ, tóc ruộm đỏ, mặc sơ mi đen, ca vát màu, vẫn nghênh ngang dì ngoài đường phố, mắt nhìn ngang nhô ngửa, miệng huýt sáo bài tây, nhổ nhảng và vô lễ, đấy không ? Có phải là những các cậu học sinh sặc lắc, bị đuổi ở các trường tư, và đã làm phiền lòng cha mẹ đấy không ?

Thiện-Si



THÀY — Ba, anh viết trật những 13, 14 chữ mà sao vừa rồi tôi bảo ai trật 10 chữ giờ tèn, anh lại không giờ ?

BA — Thưa thầy, thầy bảo trật 10 chữ mà con trật 14 chữ à !

TIN VĂN..VĂN của LÊTA

VIỆT văn Annam, dùng tiếng tây « giả cầy », người ta cũng chưa vừa lòng

Nhiều người lại ký tên bằng tiếng tây giả cầy nứa.

Người nhà thường gọi ông ấy là ông Ích, ông Viễn, ông Nhâm, ông Tin.

Trong thế căn cước, trên phong bì thư hoặc trên báo khi người ta cùi dập nổi đến, thì tên ông ấy là: Đò-ván-Ích, Lê-Viễn, Lê-dinh-Nhâm, Mô-ván-Tin.

Ông ấy không muốn thế.

Ông ấy ngạt mũi đi đê đọc :

— Do van ich, Leven, Ledinhham !

Và muốn cho người khác cũng ngạt mũi đọc theo.

Cho nó có vẻ tây.

Và đê cho ông có thể khinh được người bản xứ.

Cái thứ rồm ấy đã hơi cũ.

Bây giờ người ta tìm được một cách rồm khác, mới hơn.

Người ta không lấy giọng tây đê đọc tên Annam cho có vẻ tây.

Người ta ký tên tây hẳn.

Dưới những hàng chữ quốc ngữ trong mấy tờ báo, ta thường thấy ký: Puchon, John, Joan, hoặc Puck, Dox, Kypa, Kratta..

Ngạt mũi rồi người ta cũng chưa vừa lòng.

Người ta còn muốn có cái mũi vừa ngạt vừa lõi nứa !

Đó cũng là những sở thích vô tội.

(Xem tiếp trang 18)

ĐI NGHỈ MẮT

CHỒNG — Năm nay mợ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đảo hay Đồ-son ?

VỢ — Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chả mua hộp PHẤN THUỐC SOA RỘM « CON GÀ » Op.10 để chiều chiều khi tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thơm, có thích hơn đi không !

CHỒNG — Phấn ấy mua ở đâu ?

VỢ — Ở các nhà đại-lý Rượu Chòi Hoa-ky và Phòng-Tich Con Chim.

CHỒNG — Thê mua vài hộp đem đi thì mợ đi chứ ?

VỢ — Còn nói gì nứa !!

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rủi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu PHỤC-HƯNG Y - QUÁN Cholon bào chế được tín dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau le, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HƯUNG.

Bảo-phế linh-được

Trị các bệnh ho mới phát, ho khép, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đẻ rồi ho sần hau. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p00.

Phụ-nữ bách-uyên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ sạt. Huyết kinh bầm dột, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bách-yên-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p00

Cố-tinh ích-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hồi hộp, choáng váng, đầu xây xẩm, hết liên trong ngày đầu. Uống trong một hộp thiết kế đau môi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy băng hái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biêt mệt, hết mồ hôi.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lầm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cố-tinh Ich-tho là ở chỗ bình không trả lại.

Giá mỗi hộp 1p00

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:

VĂN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VŨ - ĐỊNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo và kết)

IX

THÔ đặt rồ khâu bên cạnh giàn đậu, rồi lơ dằng nhìn cảnh vườn quen. Trong ánh sáng mát của buổi sớm, những bông hoa vạn thọ thắm sắc lại như đúc bằng vàng diệp, và những lá cau non uốn cong minh xanh ròn trên thân cây trắng. Ở bụi trúc đào lá sắc, một con chim chích chòe cất tiếng hót, nghe trong và vui như đón mừng một ngày tươi đẹp.

Nhưng Thơ không nghe thấy tiếng chim, chốc chốc lại thở giài tròng ra ngoài công. Đã hai hôm rồi, Duy đi chưa thấy về. Thơ bùi ngùi nhớ lại. Đã gần một tháng, nàng thấy Duy hơi dồi khác, không tươi vui như trước. Sau những buổi đi thăm tá điền, Duy lộ vẻ băn khoăn lo lắng, và một dỗi khi Thơ hỏi cẩn nguyễn, Duy lại tươi cười trả lời bằng những câu âu yếm. Rồi đến hai hôm trước đây, nàng qua thăm nhà; lúc trở về thấy người nhà đưa bức thư của Duy, nàng lấy làm lạ rằng Duy đi Hà-nội một cách đột nhiên quá, không hỏi qua nàng một câu.

Thơ lắng tai nghe. Có tiếng còi ô tô ở xa vang lại khiến nàng nghĩ đến Duy. Nàng nói sê một mình:

— Có lẽ anh ấy. Trong thư nói độ một hai hôm, mà hôm nay là ngày thứ ba rồi.

Thơ cảm thấy trong lòng bồn chồn, mong mỏi. Không lúc nào nàng trơ trọi như trong hai hôm vừa qua; ban ngày, nàng cố làm việc cho quên, nhưng đêm đến, nàng trăn trọc một mình, khêu to ngón đèn đọc đi đọc lại bức thư Duy dè lại. Nhìn những nét chữ nguêc ngoạc, vội vàng, Thơ như trông thấy rõ vẻ bối rối của Duy.

Và nàng nghĩ vợ vẫn, cố hiều tại sao Duy xuôi Hà-nội một cách hắp tấp như di trốn. Thơ không nghĩ ngờ gì chồng; ngay từ buổi gặp

luôn luôn tự nhắc rằng lúc Duy trở về nàng sẽ tỏ ra yêu thương ghê lạnh.

Bỗng có tiếng còi ô-tô ở ngoài công. Thơ nhởn dậy, lại ngồi xuống, nói một mình:

— Không phải còi ô-tô nhà.

Nhưng nàng ngạc nhiên khi nghe Duy lên tiếng. Thơ ngàng dẫu lén nhìn và bao nhiêu nỗi giận tủi tự nhiên tiêu tán đi. Thơ định cẩn mài dè tờ vé hờn dỗi, nhưng bỗng Duy



thoảng hiện sau lá cây đã đột nhiên đem lại trong lòng nàng sự vui mừng thiêng thốn mấy ngày hôm nay. Nàng cảm thấy mình thật với mình khi nàng đứng lên tươi cười kêu:

— Anh!

Thơ toan bước xuống thăm, thì Duy đã nhanh nhẹn chạy đến bên. Thơ bỗng nhiên thấy cảnh vật chung quanh tươi sáng lạ thường, như cùng với nàng hồn hở đứng dậy đón mừng Duy về.

— Anh giữa mặt, uống nước nhé.

Thơ vừa nói vừa hỏi người nhà, trong khi Duy đứng yên ngắm vợ uyển chuyển, dip dàng trong bộ áo màu hoa soan, mỉm cười sung sướng.

Bỗng Thơ dăm dăm nhìn về phía công:

— Anh đi xe của ai về mà trông ta thế kia?

Duy cười:

— Xe mới của chúng mình đấy. Thơ ngạc nhiên:

— Xe mới? Xe thế kia mà anh gọi là mới!

— Anh bán xe cũ, mua chiếc xe này thì bắn đổi với chúng mình, nó là xe mới.

Thơ cười ròn rã. Bỗng nàng ngưng bất; nàng lo lắng không hiểu vì lý gì Duy lại đổi xe. Duy chợt hiểu

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đồ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khênh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chết riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cứ từ quảng cáo này đem đến các nhà đại lý lấy một ống thuốc échantillon

— Chàng minh ở đây thi cẩn gi
xem. Đầu tiên làm việc khác, còn
ngồi cái xe khò này, anh cũng thấy
ngay về sự xà xì của mình rồi.
Và chàng cất tiếng cười, như dè
cho sự cảm động.

Thơ cúi xuống cầm ấm nước pha
chè. Duy nhìn nàng, trong lòng man
mắc một nỗi vui nhẹ nhàng êm
ái; sau những buổi bâng khoăn, Duy
cảm thấy chàng nhìn Thơ như một
người vừa thoát khỏi ngục tối nhìn
nhìn sáng mặt trời. Duy không hiểu
mà đi đến những nơi chỉ gợi trong
trí chàng những hình ảnh xấu xa
ghê tởm. Bây giờ trông thấy Thơ,
chàng mới cảm thấy một cách sâu
xa rằng đời chàng phải ở cạnh Thơ,
ở cạnh cô cây, không sao khác được.
Vui vẻ, Duy ngồi xuống, nhìn

không còn đủ sức cảm dỗ chàng
nữa.

Duy cảm thấy minh như người
vừa khỏi hẳn một bệnh cổ truyền.
Lúc ở thư viện ra, chàng đã là một
người khác, không còn do dự như
trước, có đủ can đảm theo đuổi
những công việc định làm cho đến
cùng. Duy nghĩ đến dân quê, và
vui sướng khi thấy trong lòng
không còn chút ý tưởng khinh rẻ
nữa, chàng nhớ lại gian phòng
sách và chợt hiểu nguyên nhân giản
đị của sự ngu muội của những
người nghèo khổ: chàng sẽ cũng
như họ, nếu chàng không được học,
học suy nghĩ. Chàng và dân quê,
khác nhau không phải vì bản tính,
mà chỉ vì học vấn; minh đã biết,
diều cốt yếu là làm cho người khác
cũng biết như mình, không bao
giờ nản.

đã hiện ra, dãy ý tưởng trong sạch
và ý muốn làm việc thiện.

Một vài con bướm lượn trong ánh
nắng, chốc chốc bay xát lại gần giàn
dâu; có con nhẹ nhàng đặt mình lên
một bông hoa. Duy trông như một
bông hoa thứ hai, linh động, sê
rung cánh rồi rời cánh nhẹ bay lên
không. Duy có cái cảm tưởng rằng
con bướm đã bay từ hồi chàng còn
nhỏ, ra vườn hái hoa đậu bên cạnh
Thơ, và cả giàn đậu thường sống
từ thủa ấy; còn chàng, chàng vẫn
là người học trò nhỏ, tâm hồn đầy
hoa và mộng. Là vì cũng như bối
nhỏ, chàng thấy sống ở đời là vui và
mong mỏi một tương lai hợp với lý
tưởng. Duy thấy trong lòng vui
sướng như trẻ hồn lại, bao nhiêu
những vần đực đều gạn sạch, chỉ
còn cái bản tính tốt của tuổi thơ.
Lòng nhiệt thành vị tha của chàng
hồi còn đi học bỗng dung sống lại
mạnh mẽ; và ý muốn thay đổi xã
hội của tuổi thơ, Duy cảm thấy tha
thiết như lời khuyên nhủ của thâm
tâm.

Duy ngầm kỵ giàn đậu: thân cây
mạnh mẽ cứng cáp, cành uốn theo
cột vụt lên, chia nhánh, đậm chồi;
chàng thấy trong đó một sức mạnh
vô cùng, từ tốn và kiên nhẫn di đến
mục đích: đậm hoa, ra quả, sống.
Duy vui vẻ nhận lấy bài học của
cây, sau khi đã nhận được bài học
của sách; chàng sẽ kiên gan theo
đuôi công việc đã định cho đến lúc
thành công. Ở trong vòng tài trí của
minh, chàng thấy cần phải làm hết
sức để cải cách cuộc đời bên ngoài.
Cùng với giàn đậu kia, còn biết
bao nhiêu là giàn đậu khác, dương
mạnh mẽ đậm hoa, ra quả; cùng
với chàng, biết bao nhiêu người
đương bắn khoán lo lắng để đem
dến cho người khác một đời êm
đẹp hơn, hơn mãi, không bao giờ
thôi. Duy muốn đỡ tay lên, như dè
chào những người ấy mà chàng
chưa bao quen biết; nhưng chàng
thấy họ gần gũi chàng hơn là
những bạn thân.

Bên kia bàn, Thơ ngồi lặng yên
nhìn Duy, vẻ mặt êm ánh như mặt hồ
khi lắng sóng. Nàng mơ màng nghĩ
đến tương lai, tươi sáng như buổi
sáng, trong tiếng chim.

HÈT
Hoàng-Đạo

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý
ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc
bồ hach VẠN-BẢO là thuốc mới
do giáo sư TRẦN PHÚC SINH
trường Y-học Nam-kinh chế ra.
Dùng thay cho thuốc Bồ-thận cựu
truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng
đau molar xác thịt, đau lưng, ủ tai,
bãi oải gân cốt vì phòng sự vô
chứng, hoặc vì thuỷ nhỏ chơi bời
vô độ.

Thuốc VẠN BẢO là sự tổng
hợp các tinh chất quý của động
vật, đem bồi bổ những nội hạch
cho nhân loại. Tincture «Đường
huyết Tình» cho óc, cho thận,
trứng dài của đàn ông và buồng
trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN BẢO làm cho đàn
ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như bối còn niên thiếu, làm cho
đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp
da bết nhẵn, thit săn, vú nở v.v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc
VẠN BẢO sẽ cầm giữ tẩm xuân
tình như hồi tuần trăng mật. Mùa
người lại lâu già, tin nơi hạnh
phúc.

Thuốc VẠN BẢO có đặc tính
chất khiêu động, làm sống dậy
những tế bào đã ủ rũ khô héo của
người già hép rồi làm tươi trẻ
lên. Nhân đó con người đang
phiền muộn, chán ngán, cảm thấy
sống lại cảnh đời vui vẻ, ân ái
mặn nồng, siêng làm việc, thích
phản đối.

Thuốc VẠN BẢO có thử cho
đàn ông, có thử cho đàn bà. Khi
mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4000đ
1 hiệp là 4 hộp 1500đ

(Gửi lanh hóa giao ngan)

Tông phát hành phía Bắc
VẠN HÓA

6, Rue des Cantonnois — Hanoi

Tông phát hành phía Nam

VÔ ĐÌNH DÂN

323, Rue des Marins — Cholon



Duy nhìn lên. Giàn đậu ván in lên
vòm trời lam, những chiếc lá xanh
lục, những bông hoa màu tím nhạt;
và bỗng nhiên, cả một thời kỳ thơ

Chemisette Lin

Bản hiệu mới chế ra chemisette lin, rất đẹp,
mặc rất mát và đượm mồ hôi, thật là
một thứ áo thích hợp cho các xứ nóng.

Giá bán 2p 40. Ở xa xin gửi
mandat 2p 56, bản hiệu sẽ gửi đến
tận nhà. Mua buôn có giá riêng.

CỤ CHUNG
100, Phố Hàng Bông, Hanoi

VĂN CHƯƠNG

Nhân một bài phê bình
của ông Vũ Ngọc Phan

ONG Vũ Ngọc Phan là một người bình dị, một nhà báo lặng lẽ và một nhà văn có những quan niệm đơn giản về văn chương. Ông viết những bài vở tội trong một tạp chí tự nhận là trung lập giữa người Pháp và người Nam : *Pháp Việt Tạp chí*. Bài của ông cho ta thấy một tinh tế ôn hậu dễ dãi và hiền lành. Ông được lòng hết cả mọi người. Ông khen ngợi những văn phần hay. Ông tìm được cái hay cho những tác phẩm khác. Tất cả giá trị của những ý kiến ông phát biểu đều ở sự nhã nhặn. Một sự nhã nhặn nâng lên đến bực kiên cố, nhẫn nại, của một tâm tính ưu nhần.

Người ta ai cũng có bụng mến ông, nhưng câu chuyện đều hòa phẳng lặng của ông người ta thường iết phép mà nghe bằng cái tai nghênh ngãng.

Vừa rồi, trái với thói thường, ông ngỏ một vài điều đáng chử ý. Tôi mừng lắm. Trước nết tôi thấy đó là một dấu hiệu tiếc bội, và vui lòng nói chuyện với ông.

Ông phản nản rằng ở nước ta khó lòng viết một truyện đáng sự thực mà có thể hay được. Vì nước ta thiếu những nhân vật có tầm hồn phúc tạp, thiếu những tình cảnh ngoặt ngoéo, thiếu những cuộc đời nồng nàn, thâm trầm, bí ẩn; thiếu hinh, thiếu sắc, thiếu cảnh vật rực rỡ và thay đổi như ở Pháp, ở Ả-rập, & Nhật và ở Tàu.

Kè ra thì còn thiếu nhiều, và nếu phải phản nản thì cả đền tinh dẽ bằng lông của ông Phan cũng sẽ còn phải than phiền nhiều hơn nữa. Nhưng cái hay của một áng văn, của một truyện ngắn hay dài, không ở đó. Người văn sĩ có một tấm lòng quý báu có thể rung động được trước bất cứ cảnh tượng và trạng huống nào. Tình tinh mộc mạc của người nhà quê Aonam, sự yêu đương thật thà hoặc những mong muốn, hờn giận, ghen ghét trong trái tim đơn sơ của họ; cũng như cảnh mài tranh, ruộng đất nhuộm một màu nâu chán ngán thấy ở

khắp mọi khung cảnh thôn quê; tất cả những cái tầm thường đó đều có thể là những « đầu đề » phong phú được. Nhà văn cảm động và ghi chép. Và do đó khiến cảm động được mọi người. Vì đối với nhà văn cũng như với mọi người, thiên tình sử của một chí nhà quê chẳng hạn cũng có những đoá n tha thiết hay đậm đà như ở bất cứ nhân vật nào hay hoàn cảnh khác.

Ông Phan cũng nhận thấy thế, nhưng ông muôn khi ghi chép những tình cảnh giáo dì và thiết thực, nhà văn phải tìm thấy những nét lạ hơn và những màu tươi hơn. Ông muôn nhà văn phải có thứ mắt kính riêng để thấy tình quyến luyến, nỗi biệt ly có những giáng điệu khác thường, những cái mà trăm nghìn người khác không thấy. Ông lại muôn những tư tưởng thông thường của các nhân vật phải bớt thông thường và những cử chỉ, những lời nói vẫn vơ ngô nghênh của kẻ đa tình phải thành có nghĩa lý.

Nếu nhất định muôn như thế thì ông Phan sẽ không bao giờ được hài lòng. Vì nhà văn sẽ không chiều ý ông để diễn hoa vào những cảnh bình thường hoặc tả cảnh thần tiên khi chép những cảnh ruộng đất.

Sự thực là điều quan trọng mà nhà văn phải giữ. Và cái « sự thực đúng trăm phần trăm » mà ông trách móc lại là một điều đáng qui như một sự thành công khó khăn. Nếu ông thấy trong một tác phẩm chỉ có những trạng huống mà ông thường thấy luôn ở xứ sở này, lối đó là ở những trang huống không có gì là quái dị. Và nếu những trang huống đó không làm ông vừa ý, lối đó có lẽ một vài phần ở sự hiểu kỹ...

Và có lẽ cũng là lối ở sự xem rộng của ông Phan. Ông đọc nhiều tác phẩm của văn hóa các nước. Ông thấy những cảnh sắc lá, nhân vật phúc tạp của người, rồi khi quay lại nhìn những cảnh vật nghèo nàn ở xứ ta, ông có một ý ân hận. Ông quen nếm những vị đậm đà thơm tho khác và khi lại dùng món thanh đạm của đất nước, ông thấy nhạt miệng và lấy làm buồn.

Thể Lữ

Đá cò bán

THÓAT LY

của KHÁI HƯNG

Giá 0\$55

CÔNG DÂN GIÁ MÃY LÒI NÓ

YTƯỞNG công dân là một ý tưởng mới. Cùng với những ý tưởng khác, có sức mạnh vô cùng, ý tưởng tự do bình đẳng, nhân đạo, công lý, ý tưởng công dân vì một tình cờ trong lịch sử đã theo chiến hạm Pháp nhập vào nước ta vào khoảng cuối thế kỷ trước. Rồi từ đây, mỗi ngày qua là những ý tưởng ấy lại thêm mạnh, thêm sâu, khiến cho ngày nay, ở trên sự đồ sát của xã hội cũ, ta thấy nhóm lên một binh minh mới, chiếu ánh sáng văn minh đến khắp mọi nơi.

Ngày xưa, các cụ ta không ai có thể tự nhận là công dân cả, các cụ chỉ là thằng dân. Dân, bời ấy, không có quyền hành gì và cũng không bao giờ được coi như một người có đủ sức đề phát triển hết tài năng của mình. Dân, bời ấy chỉ là những kẻ vị thành niên, dù tóc có bạc rắng có long cũng vậy, đặt dưới quyền cai quản của bè trên. Làm con, họ chịu mãi ở dưới quyền thúc phụ cho đến khi thúc phụ qua đời; làm dân trong một làng, họ phải chịu theo mệnh lệnh của các bô lão, các bậc đàn anh; làm dân trong một nước, họ chỉ một mục đích đầu tuân lệnh của quan, của vua. Lúc nào họ cũng phải vâng lời một sức mạnh khác, không có quyền tự mình suy xét và phán đoán điều gì. Một châm ngôn xưa có nói « Quan là cha mẹ dân ». Cứ lấy đấy mà suy, thì dân dời xưa phải phục tòng mọi mệnh

lệnh của quan như phục tòng mệnh lệnh của cha mẹ, nghĩa là bao nhiêu quyền đều vào trong tay quan, cả cái quyền độc đoán và lạm quyền nữa. Một cái trật tự khắt khe như vậy, có lẽ làm dễ dàng cho sự thống trị của vua chúa, nhưng thật đã quên không để ý đến một điều cốt yếu giá trị của con người.

Đã dành rằng, theo nền văn hóa cũ, vua chúa không phải muôn làm gì thì làm cũng được, mà phải hành động cho ra vua chúa (quân quan, thắn tần) và theo ý nguyên của dân, nhưng trong thực tế, chỉ những ông vua nào quá tệ mới mất nước, và sau những cuộc đòn máu ghê gớm. Ngoài ra, dân chúng đều phải cần rằng mà chịu đựng những sự bất công, những điều áp bức ở trên ban xuống.

Thế rồi, dột nhiên, văn hóa Thái tây, theo tiếng súng thắn công, tràn đến Viễn Đông. Và những ý tưởng mới lạ hiện ra, hủy phá dần những nền tảng kiên cố của xã hội cũ. Dân tộc Việt nam với vầng thái những nguyên tắc của văn minh tây phương đề cù duỗi kịp những dân tộc đàn anh đương di mau trên con đường tiến bộ.

Có lẽ vì đã là người là ai cũng có cái bản năng chung để phân biệt phải trái, đẹp xấu, nên chưa bao lâu, những ý tưởng mới lạ kia đã hóa ra rất quen với chúng ta. Mặc dù những lực lượng phản động chống chát những sự khó khăn trên

TENACE & SANS TRACES

C'est sous cette devise que le rouge GUITARE a été lancé par les Laboratoires VALDOR. En dépit d'une concurrence acharnée, le lancement du rouge GUITARE a été un succès formidable, sans aucun précédent dans le domaine de la parfumerie et les produits de beauté. Ce succès est dû à ce que le rouge GUITARE tient réellement tout ce qu'il promet, et les femmes qui l'ont essayé l'adoptent définitivement. GUITARE sera fidèle à vos lèvres pendant une journée entière, sans nécessiter aucun raccord. GUITARE permet de manger, boire, nager, fumer, embrasser sans laisser la moindre trace et sans que la beauté des lèvres soit le moins du monde altérée. GUITARE ne maquille pas; l'utiliser, c'est acquérir la certitude d'avoir des lèvres jolies naturellement. Le rouge GUITARE existe en 16 teintes lumineuses et transparentes, dont deux créations récentes : G & H cyclamen « dernier cri ». En vente partout en étui luxe : 2\$50 & 1.20. Tube d'essai pour un mois : 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine :
COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. V. A. 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

DÂN GIÁO DỤC VÌ NÓI ĐẦU

đường đi, là nhận thấy rằng trong xã hội bùn nát này, «con người» đã bắt đầu có giá trị, và «thần dân» đã bắt đầu học làm «công dân».

Tuy nhiên, những người hiểu biết vẫn còn là số ít. Là vì dân ta không được học. Tôi không muốn nói đến sự học ở nhà trường, mà sự học sau khi ở nhà trường ra. Một người dân Pháp, khi đã biết đọc, biết viết, có thể tự mình luyện lấy mình thành một người thông thái; còn một người Annam ở trong tình cảnh ấy, có muốn cũng không được, họ không có cách. Thế cho nên, ở thôn quê hay thành thị, còn biết bao nhiêu người vẫn u u minh minh, không biết quyền lợi, nghĩa vụ minh ở đâu cả. Còn biết bao nhiêu người vẫn chưa biết quyền hạn của quan chẳng hạn đến đâu là hết, chưa biết lá phiếu bầu cử mình cầm trong tay có ý nghĩa gì, chưa biết tiền thuế mình nộp có ích ra làm sao!

Ấy thế mà dân là gốc của nước,

là nền tảng của sự tiến bộ. «Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh» câu nói của thầy Mạnh đến nay vẫn còn đầy ý nghĩa sáng kiến của các nước dân chủ, là nêu cao cái giá trị quý báu của dân, của con người, là tìm cách tò chúc xã hội thế nào cho ai nấy đều có thể phát triển được hết những tài năng tiềm tàng trong người.

Nhưng, muốn đạt được mục đích ấy, cần phải xong một điều kiện cốt yếu là làm thế nào cho mỗi người dân hiểu biết quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nghĩa là, mỗi người dân cần phải hiểu rõ những việc có liên can đến nước nhà, hiểu rõ những chế độ hiện hành trong nước, suy nghĩ đến những nguyên tắc có thể đem lại cho họ một đời tươi sáng hơn, đến những vấn đề mà ở thời này không ai có thể dè bỉu, vì sự giải quyết những vấn đề ấy có ảnh hưởng lớn lao đến hạnh phúc của tương lai.

Hoàng-Đạo

Tối thứ bảy 13 Mai 1939

TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI

Những tiếng cười khinh khoái. Những tiếng ngô nghênh đậm đà...

Trong một vở kịch khôi hài kiệt tác

«CÔ CON GÁI và HŨ VÀNG CHÔN»

Hi kịch 5 hồi của Mai Phương

do THẾ LƯU dàn kịch

XIN CHÚ Ý — Cô SONG KIM trong vở này sẽ sắm vai vũ già và sẽ cho các bạn sành kịch thường thức một công trình sáng tạo rất lạ.

THẾ LƯU đóng vai chính trong vở.

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH
Các bạn học sinh không đọc báo

HỌC SINH

tức là các bạn không biết quyền lợi của mình
Các phụ huynh không mua báo:

HỌC SINH

cho con em đọc tức là các ngài không dè tâm đến
vấn đề nhì đồng giáo dục!

HỌC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em
không giống một tờ nào hiện có ở Đông-Dương
Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh vẽ,
Bản 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng 1p30 — 3 tháng 0p70
Thứ và mandat gửi về: MAILINH — HANOI

MÃY VĂN THƠ MỚI Bèm trước rưng rưng mắt lệ kiều,

Thoạt nhìn ta bỗng gặp tình yêu.

Sớm nay mắt lạnh, tình đi mất:

Cát phẳng bờ khô hạ nước triều.

Nhưng thoảng ân tình chạy thoáng qua,

Bí không biết trước, đến không ngờ.

Nhịp nhàng mắt đẹp nhìn trong mắt,

Một phút gần nhau, — hương thoảng đưa...

Một chớp mè man, hồn gặp hồn;

Lòng chưa kịp hiểu, mắt trao hôn.

Không cần do đắn, không quen biết,

Tay dâ kẽ tay, ngực đánh dồn.

Rời hết thần tiên, bỡ ngỡ xa;

Bời thường, tẻ nhạt, lại trôi qua.

Sau giờ lặng lẽ nghe chung một,

Lại có riêng người, lại có ta.

Như một chiêm bao rất mộng thơ,

Bằng khung tôi nghĩ chuyện tình cờ

Của hai thuyền lạ phiêu trên biển,

Bỗng một lần kia đỗ một bờ.

XUÂN-DIỆU

CUỐN SỔ VĂN

ODON DE HORWARTH là một nhà văn người Áo. Ông có viết nhiều tiểu thuyết rất hay mà trong đó, những nhân vật thường thường có một số mệnh là lung và kỳ dị. Trong cuốn tiểu thuyết xuất bản gần đây nhất, ông đã bắt vai chính chết một cách rất bất ngờ, bị một cái cây đỗ xuống roi vào gáy.

Sau khi Hitler chiếm nước Áo, Odon phải trốn sang Pháp cùng với một số nhà văn khác không chịu khuất phục dưới sức mạnh của nước Đức. Ông đến ở Paris, và một hôm đang đi chơi ở đường Madeleine, ông gặp trâu bò; một cây to đỗ xuống và đập vào gáy khiến ông chết ngay. Y như cái chết của nhân vật tiêu thuyết trên kia.

Một sự giống nhau rất lạ lùng !

Hai nhà văn Pháp Jérôme và Jean Tharaud là hai anh em ruột. Hai anh em cùng cộng sự với nhau viết văn, và sự cộng tác ấy chặt chẽ đến nỗi không ai phân biệt được. Bất cứ tác phẩm nào xuất bản cũng ký tên chung cả hai người, cho dù trên danh thiếp cũng để tên cả hai. Người ta kể chuyện

xảy ra trong quãng hàng hai ba mươi năm, và tả một bài hê của xã hội.

Cô Margaret Michell người Mỹ, một nữ sĩ trẻ tuổi, đã nổi tiếng ngay với cuốn tiểu thuyết đầu tiên: «Coi như gió mang đi», (*Autant en emporte le vent*). Sách dày 650 trang và tả một gia đình Mỹ trong bối Nam-Bắc chiến tranh. Cuốn sách này được các độc giả Mỹ rất hoan nghênh, bán rất chạy, và có lẽ đã giữ kỷ lục sách bán chạy từ xưa đến bây giờ: đã bán 50.000 cuốn trong 3 tháng và một cuốn trong 6 tháng. Mỗi cuốn giá hơn 40 quan.

Từ khi xuất bản cuốn sách đó đến giờ đã hai năm, cô Michell không làm được cái gì cả, vì độc giả quá dày cô quá: hàng trăm bức thư mỗi ngày, bao nhiêu người đứng chờ ở cửa hàng mua vé, và mỗi khi đi đâu, cô thường bị người ta hỏi hô rất khó chịu. Các báo thì nham hàn đặt những tin rất lề vế đời cô.

Không chịu được nữa, cô Margaret phải trốn về một nơi hẻo lánh cùng với một bà cô, để có thể làm việc. Cuốn truyện của cô người ta sắp quay thành phim ảnh.

Thiện Si



TRÔNG TÌM

ĐÃ NĂM MUOI NĂM NAY viện Pasteur CHỐNG VỚI CÁI CHẾT

« Anh đau đớn, thè là dù cho tôi rồi; anh tức là người của tôi và tôi sẽ chữa cho anh đỡ đau »

Louis Pasteur

Trường Pasteur

MỘT nhà máy lớn lao chống với cái chết, một bông hoa đẹp nhất trong vườn khoa học Pháp, một bằng có chắc chắn tốt tươi của trí sáng kiến tư trong công cuộc giúp ích xã hội, ấy là Viện Pasteur ngày nay.

Từ khi lập nên Viện Pasteur, cách đây năm mươi năm nay, hai nghìn nhà nghiên cứu đã làm việc ở trong các phòng thí nghiệm của Viện; ở đây ông Metchnikoff đã tìm ra cách làm cho những hạt máu trắng ở trong máu ta có thể luôn luôn chống lại vi trùng, ông Roux và ông Calmette đã phát minh ra thứ thuốc chủng đậu B. C. G. rất quý để chủng cho trẻ mới sinh chống lại bệnh lao. Ông Martin đã chế ra thứ thuốc huyết (serum) để trừ bệnh yết hầu; ông Fourneau đã trị được vi trùng bệnh đau màng óc; ông Le comte du Nony đã chỉ dẫn rõ ràng cái công việc bài tiết ra ngoài da của những chất nước; ông Weinberg đã chữa khỏi bệnh sùi quặng; Ông La Cassagne và ông Piéron chuyên chú về bệnh ung thư và ông Dujardin-Beaumetz về bệnh dịch tả, còn ông Ramon đã tìm ra cách làm nhẹ chất độc của vi trùng tiết ra rồi dùng tiêm vào người ta để

giữ cho ta khỏi mắc phải bệnh yết hầu, bệnh đột gân, v.v.

Đó là một sự thành công rực rỡ hơn hết của Viện Pasteur, mà hôm 15 Mars đã được kỷ niệm rất long trọng trước mặt tổng thống nước Pháp.

Một chuyện nhỏ

Một bữa kia, bà Boucicaut, người sáng lập ra nhà hàng tạp hóa Bon Marché, đương ngồi khâu ở phòng khách thì dầm lờ vào thưa với bà rằng có một người tên là Pasteur muốn hỏi bà có chút việc. Bà bảo dãy tớ:

— ... Tôi không biết ông Pasteur nào cả... Có phải ông Pasteur chữa bệnh chó dại không?

Đây tỏ ra hỏi lại rồi vào thưa với bà: « Hình như phải ông ấy. » Bà cho mời vào.

Chủ và khách đều có vẻ lúng túng vì câu chuyện khi khéo nói. Chính phủ không có tiền để lập một Viện; người ta đã có mở một cuộc quốc quyên và có lẽ bà Boucicaut sẽ nhận quyên một món để gom với hàng nghìn món quyên nhỏ khác... Bà ký một ngàn phiếu cho ông Pasteur; ông nhận phiếu nhưng không đọc, chào rồi đi ra... và nửa phút sau ông lật lại, cầm đống đến chảy nước mắt và ấp úng:

— Thưa... bà...

Ngân phiếu đề như thế này: Trả một triệu quan cho ông Pasteur.

Bệnh chó dại bị trừ.

Đối với dân chúng, ông Pasteur là người trừ bệnh chó dại, một bệnh điếc mà người mắc phải biết mình sẽ chết một cách đau đớn, không có cách gì chữa khỏi. Người ta thuật chuyện có một bác thợ rèn lực lưỡng khỏe mạnh bị một con chó dại cắn phải, từ giã vợ con xong tự trói mình vào một cái đe lớn rồi chết như một con vật mắc vào cạm.

Ông Pasteur, vốn là một nhà hóa học, đã nghiên cứu các thứ men chỉ vì cái tính tò mò về khoa học; dần dần ông tìm ra rằng bệnh truyền nhiễm và men đều do những sinh

trùng rất nhỏ gầy nên: những vi trùng. Vì trùng ấy, có thứ giống như rong bồ, có thứ là những con vật thực sự, lớn không quá vài phân nghìn mét ly. Nó tiết ra những chất độc giết hại người hay làm người ta ốm yếu.

Vi trùng bệnh chó dại không lấy ra được vì nó lọt qua cả những cái lọc nước bằng sứ. Khi tiêm túy chó dại vào những con vật lành mạnh, thì những con vật này cũng hóa dại, nhưng túy ấy đều bỏ ra ngoài không khi ít lâu thì sức mạnh của chất độc sẽ yếu đi: tiêm có chừng độ và dần dần vào một con vật, túy ấy sẽ không làm con vật hóa dại nữa: con vật đã được chủng đậu.

Đứa trẻ ấy sắp chết!

Một bữa kia vào năm 1885, người ta dẫn đến phòng thí nghiệm của ông Pasteur một đứa trẻ, Joseph Meister, mồm bị dày dà cho căm. Trong dạ dày con chó dại cắn đứa bé người ta thấy rơm rác và những mảnh gỗ, bằng có chắc chắn của chứng dại.

Cả một ngày giờ, ông Pasteur lưỡng lự: ông không có thể biết chắc chắn được rằng cậu Meister bị độc; ông chỉ biết rằng hiệu lực của chất độc chỉ phát hiện ra sau khi chất độc đã ngấm vào một thời kỳ lâu, mà khi ấy thì không chữa khỏi được nữa. Nhưng nếu tiêm chất túy chó dại vào một đứa trẻ chưa có bệnh có khiến nó hóa dại không? Suy rộng ra, phương pháp của ông áp dụng vào người có thành hiệu không?

Sau đấy tai người ta đã rõ: Meister được cứu sống, rồi trong tầm tháng sau, 350 người bị chó dại cắn ở khắp hoàn cầu kéo đến được ông tiêm khỏi: chính người ở Nga, bốn đứa trẻ ở Mỹ do tờ báo New-York Herald đưa sang. Hoàn cầu phải ngạc nhiên, lấy làm lạ... Hiện nay Meister giữ việc giám đốc Viện Pasteur; và đã 18 năm nay, không có một người nào chết về chó dại cả.

(Vu)

M. trích dịch
(Kỳ sau đăng kết)

Kỳ sau: Chủng đậu, thuốc máu và chất độc nhẹ
(Vaccin, Serum, Anatoxine)



— Mân hận tú tôi xin lại ngay nhà ông để cảm ơn.
— Nhớ lại ban ngày nhé!

NGÀY NAY

Trước sự hoan nghênh của các bạn với mục gửi câu hỏi về rất nhiều, chúng tôi đã lại nhận các bạn theo đúng đề kiện công việc.

1.) Mỗi câu hỏi phải biên vào mảnh giấy riêng.

2.) Tên hay biệt hiệu nên để nguyên câu hỏi.

3.) Mỗi tuần chỉ được hỏi hai câu.

Những câu hỏi phải viết bằng tiếng, ngoại trừ « nói chuyện ». Chúng tôi sẽ không trả lời bằng bắc thư các lẻ trên đây.

Ô. J. Tịnh Lam, Huế — Tem Bằng Dương không thể lưu hành ở ngoại quốc được. Vài khi muốn chịu tem cho một nhà báo, hiệu sách hoặc một hàng buôn nào ở Pháp hay một xíx khác trả lời cho ta thì phải làm thế nào?

Có khi người ta bao gói một số tiền và phí nhỏ như độ 05/20, thì có thể mandat được không?

Có hai cách: 1) Mua Coupon International de réponse gửi sang bên Pháp họ sẽ đổi lấy tem bên ay để trả lời mình. 2) mua mandat International (sang Paap thi mandat Méropolitain) từ Ifc trô lên. Nhưng chỉ những nhà buôn điện chinh ở các tỉnh lớn mới có.

Cô V. T. Bắc Giang. — Người ta có phải là con cháu của loài khỉ không?

Phần nhiều các nhà khoa học đời nay đều đồng ý rằng loài người là giống khỉ mà ra. Nhà nhân-chủng-học danh tiếng Darwin, người đã xưởng lên cái thuyết « luật tiến hóa » (évolutionisme) và « đào thải tự nhiên » (sélection naturelle), đã bày tỏ rằng người là con cháu khỉ. Tuy vậy, từ lâu đến ngày nay người ta vẫn chưa có bằng cứ gì chắc chắn! Các sọ người tìm được ở Néanderthal, tuy là của một người giống khỉ, nhưng vẫn là một người. Gần đây, nhân dịp đào các xương cốt ở Pékin, người ta mới tìm được bộ sưu tập có cả tinh cách người lão khỉ: cầm đũa ra, hàn rắng lớn, óc hẹp và xương lồi trên mắt; (nó) sụp đầu tượng tự tim được ở Java, gọi là người Pithécanthrope, và sụp đầu ở Pékin gọi là Pithecantrope). Nghĩa là người ta đã tìm được cái xích nối (le chaïnon) người với loài khỉ. Thuỷt của Darwin như vậy là đã được chứng thực một cách chắc chắn. (NN, mục « Trông Tim » sẽ đăng nốt bài nói rõ hơn).

Lê Quán, Hanoi. — Công việc của ông công sứ và ông tổng đốc hai tuần phủ khác nhau ở chỗ nào? Công việc của ông bố

Massage électrique (S)

Làm cho da mặt mịn tươi, di nắng không bắt đen, đánh kem phản trên mặt được, da không khô bạc, lỗ chân lông không doãng, nh

CHỈ DÙM LÀM ĐẸP — Cách trang điểm, cách trộn (soa nán) lông cho người thêm đẹp theo lối Mỹ, soa nán mặt

QUÀ BIỂU (nếu m

Biểu một hộp nước hoa, kem, phản chí, son hay brillantine: Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klygia, Epiloplastes,

MY VIEN AMY — FON

CHUYÊN

Những đại bác không lò

NHƯNG ĐẠI BẮC Á Y, rất ít hồi Âu chiến để có thể phá hại được nhieu, chỉ có một hiếu lực nhất là về tinh thần. Súng ág có thể dùng vào những việc báo thù khiến cho bến dịch không dám hành động.

Không đại bác không lò Bertha của Đức lồng rộng 21 phân, bắn những đạn nặng độ 120 kg, đi nhanh 1.600 thước một giây lúc đầu và xa tới 130 cây số. Khi bắn lồng súng đều ngã chừng 55 độ, dan lên cao 40 cây số, phần nhiều đi ở trên thượng tầng không khí; ở đây sức cản trở của không khí — vi loãng — quá lớn nên dan di xa thêm được nhiều và dễ tráng đích hơn. Nhưng súng Bertha bắn được 70 phát thì phải bỏ — như thế tỏ ra rằng các đại bác không thể bắn xa lắm được.

Hình như người ta giải quyết vấn đề ág bằng cách làm những tạc đạn tự động trong có chứa hóa khí ép lại và một bộ máy đồng hồ để khi dan đã được súng bắn lên tới lớp thượng tầng không khí thì máy mở chạy. Theo cách ấy dan sẽ di xa được hàng mươi trăm cây số. Vì thế nên tac đạn ág có lẽ chỉ

Cuộc thi bơi thuyền của hai trường đại học Oxford và Cambridge ở Anh

Ký tranh giải năm nay là lần thứ chín mươi mốt. Cambridge đã thắng bốn mươi bảy cuộc, Oxford thắng bốn mươi hai. Công: tám mươi chín Thiến mươi trận. Ấy là năm 1871: hai thuyền cùng về ngang nhau. Năm ngoái và năm kia, Oxford thắng. Mười ba năm trước đây, Oxford đều bại. Tuy thế cuộc tranh đấu vẫn không mất về nào nhiệt. Mười ba trận thua liên: nghĩa là trên mỗi thế hệ trong läng thể thao.. Thế mà nỗi niềm người ta vẫn tưởng rằng tính thế ấy sẽ phải thay đổi, nhưng cái đó chẳng thay đổi gì cả. Thật là tốt đẹp, môn thể thao (ở Anh). Vì đến năm thứ mươi bốn người ta đã thấy thay đổi.

(Marianne)

Tin sau cùng — Cambridge đã thắng, bỏ cách Oxford sáu con thuyền.



HONG DIÊN

39

CHÂU — Hú vía! Lúc nay tạo tát bơi ngoài sông suýt nữa.. chết đuối, may có người biết cứu ngay được!

ĐẦU — Ô! Sao lúc này sắp chết đuối.. may chả gọi tao ra xem với..

cho khô, ông bỏ phòng họa đi ra.

Quả táo giống lâm: người ta tưởng « sẽ ăn được » và nồi bắt lèn trên và khiếu người ta có thể lèn là một quả thực chứ không phải quả giả.

Khi trở lại phòng họa, họa sĩ thấy bức tranh ở dưới đất và trên mảnh vỡ còn tươi có những vết chàm chuột. Cả đống lèn giam nhầm cũng bị nhầm!

Một điều lạ, là ghét quả, chuột đã gặm những hột táo... v.v!

(Marianne)

Cậu thư ký Roosevelt

CÁC BÀO Mỹ có đăng tin rằng cậu con út tòng thống Roosevelt vừa mới nhận một chấn thư ký ở trong một nhà

LƯƠM LẶT

tiện dụng để bắn bảo thủ vào những khoảng chà vi rộng lớn như những thành phố, những nơi có nhiều kỹ nghệ, nhà máy, v.v.

(La Science et la Vie — D. I.)

Chiếc kính hiển vi tốt nhất toàn cầu

BẠN có tưởng tượng đến một cái kính hiển vi có thể lèn lèn một triệu lần, nghĩa là một lg (millimetre) trông sẽ dài bằng một cây số không? Nhờ có bộ máy ág — vì chính là một bộ máy có xếp đặt nhiều kính, chư không phải chỉ là một chiếc kính — lèn lùn nhất trong khoa học giới người ta đã có thể ngắm nhìn một nguyên tố (atom). Trước những con mắt ngạc nhiên của chúng một trăm nhà bác học Mỹ hội họp ở Virginie, một « thế giới chưa ai dám tới » và không quen biết hiện nay. Ở cái xứ những vật nhỏ vô cùng tận, ngayen lố hiện ra với hình giáng « một cái vòng ánh sáng quang tròn ».

Và có lẽ sự lén bộ mới áy sẽ là cái nguồn của biết bao nhiêu việc phát minh mới nữa.

(D.I.)

buồn lòn của ông nhạc cato và lịnh một số lượng rất thấp, nghĩa là mười tam dollars một tuần lễ (— lương tối thiểu của thuyền Mỹ chừng ba, bốn dollars một ngày). Cậu không được hưởng một ăn huệ gì đặc biệt hay được trọng đại hơn những người lèn khác cùng hạng với cậu.

Một lì lâu sau, các báo lại nhắc đến việc cậu Roosevelt, nói rằng cậu sẽ phải qua một kỳ thi chuyên nghiệp với chung trâm bạn đồng sự khác. Người nào đỗ kỳ thi áy sẽ được lèn một bậc trên, còn những người hỏng thi lèn tất nhiên là vẫn không thay đổi.

(Marianne)

Một bà già, một người đưa chòi ngồi và tiền của

RẤP Radio City Music-Hall là rạp chiếu bóng lớn hơn hết ở New-York. Thể mà trong mấy năm vừa qua, trong những ngày dài chương trình, có một bà già ăn mặc rách rưởi đến xem. Lần nào cũng cờ mươi giờ thì bà đến.

Song người gác cửa chính nhà chiếu bóng, một chàng to lớn, tên là Williams J. Reilly, mà phần sự là giữ công chung khói lọt vào trước khi mèo một giờ, thường bà già áy và giao cho một cô đưa ghế ngồi là Rosalie; cô này rất nhã nhặn đưa bà vào xem.

Bà triều phú Edna Morse Allin Elliot vừa mới chết.

Mà bà già trên kia và bà triều phú chỉ là một người.

Bà nhường lại tất cả giá tài cho bác gác cửa Reilly và cô đưa ghế ngồi Rosalie và nói trong di chúc rằng « vì trên trái đất chỉ có hai người áy là tử tế nhau nhẫn toy không biết rằng tôi là người có cửa ».

(Marianne)

Đánh lừa mắt

NHÌU họa sĩ có biệt tài vẽ giống.

Một họa sĩ có tài kia vừa vẽ xong một bức tranh sơn: một quả táo cắt đôi, rồi sau khi đã dựng tranh vào chân tường



CHÂU

THÀY — Ngày sau anh sẽ làm sao nếu anh cứ luôn luôn ngủ gật trong lớp?

TPÔ — Thưa con làm nghị viên à?

triệu (Soa nán điện)

u không hư hại da, không sinh ra tàn nhang, giảm mả, mụn sần sần, rõ ràng đẹp da. Soa nán điện, iết lợi chó da nhiều lắm. Giá từ 2p00.

ch trong phan son cho hợp, thoa cho mott, và cách tư ý làm massage cho mặt người. Giúp cho dáng đi đẹp và thân thể son săn sinh tươi v.v...

giá mua từ 8\$00 giờ lên)

online: Oster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, D'xor, Duvélia, Bourjois, Email - diamant, Lux - Lentheric, Coty, Foroil, Orsay, Rosémat, opalsta, Simon, Faber, Lanvin, Ricles, Rimmel hay Roger, v.v...

FONDÉE EN 1936

26. HÀNG THAN — HANOI



ÔNG TIỀN... HUYỀN

Miền Hà-nội, xứ Hàng-Bông,
Ở Tân-dân-động có ông Tiên... huyền.
Dãy công tu luyện kinh niên,
Tiên ông lâm phép .. huyền thiên la đời.
Thần thông biến hóa rất tài,
Phi dao, phi kiếm tung trời mà bay.
Phi thư, phi báo kỳ thay !
Các môn tà thuật dẽ xoay ra tiên.
Bạn đỡ đê, các tiền-tiên :
Tiên Nhân, tiên Hột, tiên Hiền, Tiên Sư...,
Nhưng tay tài cán có dư,
Chỉ hiềm một nỗi toàn chư tiên... không !
Bèn ngày cẩm cùi ra công
Giúp ông chúa động khơi giòng sông... Ngân.
Chày vè kho của Tân-Dàn
Nào tiên, nào bạc vô ngàn, vô thiêng !
Tướng công khó nhọc chư tiên,
Biết điều chúa động, liệu đến phải chăng.
Lòng cốt sắt, dạ xi-măng,
Ngờ đâu chúa chỉ tân nhãng lấy lòng.
Thả lời đường mặt suông không,
Nhưng ai nói thả tiên nong, chúa lờ.
Có bao tà thuật, mưu cơ,
Thần phượng, qui kế, giờ ra... tang hình.
Tiều tiên thấy sự bất bình
Mà xem tiên chúa giờ tinh phi nhân.
Hợp nhau lấy sức hợp quần,
Một phen quyết liệt phân trần mới xong !
Phán rằng : Bên của, bên công.
Của trong trời đất, kiêm cùng quân phản.
Ví bằng chia sẻ không cân,
Chư tiên giờ mặt « cóc cần ! », đình công.
Nghe lời dọa, mặt tiên ông
Biến theo bảy sắc cầu vòng đổi thay.
Bau lồng, buốt ruột, đắng cay,
Gương cười tiên chúa hôm nay phải đánh
Chiều lồng đê đê đánh hanh,
Nhà ra ít bạc diều đình cho êm.
Trò đài bạc trắng, lòng đèn...

TÚ-MÔ

Đón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học
Việt-Nam hiện tại
của
TRƯỜNG - CHÍNH
Giá 0\$50

Hồi tại các hiệu sách lớn

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhún hay bị phát sốt rát đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIỆN Thổi - Nhiệt - Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thổi - Nhiệt - Tán của hiệu Khang-Kiên ở sẵn trong nhà phòng khi trời nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 50.10

Nhung tác giả say

T. T. T. Năm số 23 trong truyện ngắn « Bao lấy chồng » :
..Uống rượu vang toàn bằng cốc
lớn mà không thấy say.

Uống rượu vang chỉ bằng cốc lớn thì bằng cốc gì ? Tác giả làm như ở trước mắt nàng bầy lớn nhỏ đến bốn năm cốc rượu vang, và nồng « toàn » uống rượu bằng cốc lớn. Vâng uống rượu vang « toàn » bằng cốc lớn mà uống ít thì nồng không thấy say là phải lắm !

HẠT san

Thể thi không những nó trôi mai, mà nó còn trôi lâm ý nữa (chứ chẳng yên lẳng chút nào) và trôi nồng nè nữa, ấy là chưa kể cái mùi cảng nè của nó.

Tả chân

Cũng trong truyện ấy :
..Và nhìn cái lung đã công dưới
sóng mưa gió đang chống lên hai ống
chân lắc bẩy.

Cái lung ấy vị tất đã công dưới mưa gió. Mà nó chống sao được lên hai ống chân lắc bẩy ?

Thể thi nó chết sao được ?

Báo Tiêu Thuyết số 7 trong bài « Các ngài đã mua đọc... » :

Các ngài hăng cảng cố sự bền vững
tờ báo của các ngài bằng mọi phương
diện.

Cũng cố sự bền vững nghĩa là : bền
vững sự bền vững. Thể thi tờ « báo của
các ngài » còn chết sao được ? Nhưng
nài các ngài cảng cố sự bền vững
« bằng mọi phương diện » thì các ngài
biết cũng cố ra sao ?

Áy chết !

T. A. số 414 trong mục « Tin kinh
đô » :

Trong mấy ngày ở Huế, ông Vadakarn và phu nhân là thượng sache
của quan kham sứ Graffenil.

Ông thượng thư Vadakarn và phu
nhân là một kế hoạch của quan kham sứ ?
Có điều bí mật gì trong việc chính trị
Trong kỳ thế ?

Cái phút lật lùng

T. T. T. Bảng số 256 trong truyện
« Bộ áo rách của nhà thơ » :

Cái phút, mà thời gian với cả không
gian, như đều yên lặng nghe những
tiếng nói của tâm tình hai nghệ sĩ,
đã thản nhiên trôi qua rồi...

Vậy có ai hiểu cái phút ấy là phút gì
không ?

Nó đã trôi như thế nào :

Tiếp theo :
..trôi mau như nước rãnh trôi
xa xuống những cống lớn trong thành
phố.

Thiếu ánh sáng

Cũng mục ấy trong bài « Ping pong » :
Về đánh đơn Đinh và Tham vào
chung kết hai bên đều hai sets cả.
Đinh dẫn đầu trong set thứ ba 18
diêm thì phải dừng cuộc chơi lại vì
thiếu ánh sáng.

Cho nên câu văn cũng thiếu ánh sáng.
Vì còn ai hiểu tại sao « hai bên đều hai
sets cả », mà Đinh lại dẫn đầu trong
set thứ ba được ? Tính toán như thế
thì dẫn đầu ánh sáng, cuộc đấu cũng
chẳng bao giờ xong.

HÀN ĐÀI SAN

Món ăn đặc sắc của Hanol là CHÀ CÁ

CHÀ CÁ ĐẶC SẮC NHẤT LÀ CHÀ CÁ ANH VŨ

ở số 37 Hàng Dầu — Hanol
Sau den Bà Kiệu (Bờ Hồ)

Thứ bảy, Chủ nhật có bán : THỊT CĂY HƯƠNG



TAM DÂN CỘNG
THƯƠNG XÃ
VIỆT-HÓA
31, Sinh Tù — Hanoi
VIỆT-HÓA
En face du marché Vientiane

Chuyên mua, bán giúp các ngài hết thảy kĩ nghệ, hàng hóa, lâm vật thủ sản của toàn xứ Đông-pháp.

RẤT TIỆN LỢI VÀ NHANH CHÓNG
Chế tạo mành mành trúc «Oforéstor» bằng thứ trúc phượng hoàng rất mỹ thuật, bền chắc và giá hả

Bán buôn và bán lẻ, nhận các commandes suivies theo ý muốn của khách hàng.

VÔ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SỰ

3 Place Negrer
HANOI — Tel. 77

Tắm bể

Mua áo tắm bể
nên chọn cẩn thận. Áo may
khéo mặc vừa
đẹp chịu vừa tôn
vẻ đẹp thân thể

HIỆU DỆT
NAM-HAI

45, RUE DU LAC — HANOI
(en face pagode Ngọc-Son)

CÓ NHIỀU KIỀU ÁO MỚI
CHÉ RẤT NHÃ — GIÁ HẠ



XONG tiệc nước, tiệc trầu, sau khi những cái diếu truyền hết tay này sang tay nọ, cụ tuân cất giọng khàn khàn, thong thả nói :

— Hôm nay dông đủ mặt làng, tôi muốn bàn đến việc sửa sang văns-miếu.

— «Dạ». Mọi người cùng thưa một lúc.

Cụ tuân giơ tay với cái diếu ống dồi mồi. Anh dương thứ đứng hầu dằng sau, bước vội lại, lom khom thông diếu, bỏ thuốc rồi bật diêm, đợi.

Cụ tuân uốn cong xe trúc xuống, mím môi hút. Tiếng lách tách trước còn ròn rạc, sau nhanh dần, dở hồi réo rất.

Ông cán, ông xã ngồi ngay ra, chăm chú nhìn cụ tuân lắn cái diếu. Họ dè ý đến từng lời nói, từng cử chỉ của cụ, bình như mỗi lời nói, mỗi cử chỉ ấy là một quan trọng.

Cụ tuân hút xong, uống một hụm nước chè nóng nhấp giọng rồi nói tiếp :

— Việc sửa sang tôi đem ra bàn đây không phải là việc sửa chữa những tòa nhà đồ sộ và kiên cố kia. Vả lại, những tòa nhà ấy là di tích công cuộc lo tát của cụ lớn thương cổ kia xưa, ta đâu dám phạm tội.. Nhưng các ông, các thầy thử nhìn cái sân ngay trước mặt ta. Cỏ mọc, rêu phong. Ngày nắng nôi dã vây, đến những ngày mưa thì thực là lầy lội, không còn chỗ bước. Giá phỏng những ngày ấy nhầm vào ngày đại tuylết thì di lại có vất vả, khó sờ không. Vậy bây giờ tôi muốn cho lát gạch sân và sây tường bao bọc chung quanh văns-miếu, thay vào những bụi tre trống trải cho nó vừa kín đáo vừa ngoạn mục. Văns-miếu là chỗ quan chiêm, có ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của làng, tôi tưởng nên làm. Các ông, các thầy nghĩ sao ?

Trong khi cụ tuân diễn thuyết, các quan viên dồng lòng ngồi xếp bẳng, hai tay chắp lấy nhau, minh thưa ra như bụi mọc... trông như những thầy khóa ngồi nghe cụ huấn giảng kinh nghĩa.

Chợt thấy cụ tuân hỏi ý kiến, các ông nhìn nhau không biết trả lời thế nào cho phải phép.

Các ông cử, tú đều hoan nghênh, cho việc sửa sang văns-miếu là cần kíp. Các ông vốn là chân khoa mục, là môn đồ cụ Khòng. Các ông muốn văns-chỉ ngày một thêm rực rõ, uy nghiêm để cho thanh danh của các ông khỏi bị hao mòn vào trong cái thời buồm mới mẻ này.

Cụ tuân ngồi xếp bẳng, vuốt lại bộ râu bạc, rồi hai khuỷu tay chống xuống hai đầu gối, hai bàn tay chắp lấy nhau, quay sang bên đông, bên tây, hỏi :

— Các ông đã vậy, còn các thầy nghĩ sao? Có nên không?

Một vài ông trong hàng lý lịch đứng dậy, gãi tai, nói :

— Bầm cụ nhón với các cụ dạy thế nào, chúng con cũng xin theo.

Nói xong, các ông lại ngồi xuống, vẻ mặt kiêu hãnh như đã làm một việc hệ trọng.

Cụ tuân yên trí rằng lời mình nói ra không còn ai dám phản đối. Nhưng cụ cũng hỏi đi hỏi lại cho mọi người bằng lòng, thỏa thuận :

— Còn thầy nào có ý kiến gì hay, cứ đứng lên mà biện bạch, không việc gì phải e lệ. Thế nào gọi là việc làng. Phải có người nọ người kia bản ra bàn vào cho vui chứ.

Yêu làng một lát. Lý Cúc đứng dậy. Bao nhiêu con mắt ngạc nhiên đỏ rồn cả vào ông. Xã Chinh sẽ bấm xá. Bật đứng cạnh, thi thầm : « Cụ cựu ! cụ cựu ta ! Ủ ; có thể chứ ! »

Bác hối hận, nhìn ngửa, sợ họ nghe thấy.

Lý Cúc đứng thẳng người. Tuy ông không bỏ được cái lè gãi tai, nhưng ông không rụt rè, sợ hãi như mọi người. Ông nói dõng dạc :

— Bầm, trên có cụ nhón cao xa rồi đến các cụ và các quan von làng. Cụ nhón và các cụ có rộng phép thi chúng tôi mới dám thưa.

— Được, thầy cứ nói.

Cụ tuân cũng hơi ngạc nhiên, tuy cụ đã biết tiếng lý Cúc là một tay ăn nói.

Lý Cúc hắng hắng mấy tiếng để lấy giọng :

— Bầm cụ nhón, trong ba việc: việc sửa sang văns-chỉ, việc xây giếng, việc tu bồ chor mà các cụ đã từng bàn đến một vài lần.

Chúng tôi thiết tưởng việc xây giếng và việc tu bồ chor còn quan hệ và cần kíp hơn. Vì những khẽ



này : bốn thôn hiện nay không có một cái giếng nào gọi là có thể dùng được. Thê mà làng thì xa sông, xa ngòi, chỉ toàn thị những ao tù nước hầm, không hợp vệ sinh. Còn chớ Cầm ta, cụ nhón đi qua, cụ nhón đã biết, tro tro đúc mồi một cái quán nhỏ. Ngoài ra, toàn thị những túp lều chống bắc những hàng cột tre mảnh khảnh, chỉ thòi cũn đỗ, không cần phai gió bão lớn.

Các ông cử, tú chau mày, có vẻ khó chịu.

Ông cử Hạ định ngắt lời, cụ tuân vội sua tay :

— Được, ông cứ để thầy lý nói nỗi. Thầy ấy có nhiều ý kiến hay đấy.

Lý Cúc tự nhủ : « Đã nói thì nói cho hết, kẽo lại mang tiếng với ông giáo Rao rằng mình chỉ bèm mép, không dám đem ý kiến của ông ra ngỏ cho làng bay ». Nghĩ vậy, mình lại quay mặt ra dằng sau, hắng hắng mấy tiếng cho tốt giọng rồi nói tiếp :

— Bầm cụ nhón, cụ nhón đã cho phép, vậy chúng tôi xin trình bày ý kiến của chúng tôi, còn nên bay không là tùy ý cụ nhón và các quan von làng... Ý chúng tôi muốn trước hết bãy tu bồ chor, làm thêm vài quán ngồi để những khi mưa lội, hàng họ có chỗ trú ẩn. Rồi bao nhiêu hiệu khách, xin cụ nhón cho họ ra cả đấy buôn bán, làm nhà cho họ thuê. Tiền thuê nhà, tiền thuê chor, làng sẽ thu lấy, sau này đem ra làm việc khác...

Lý Cúc đang hoạt giọng, còn muốn nói nữa, nhưng ông lý Hại với nùi vật áo kéo xuống.

Cụ tuân không dè cho cái yêu lặng khó chịu nó bao chùm cả ba gian giải rõ, với nói ngay :

— Lý, lý... Một ông đê lao :



con trâu

TRUYỆN DÀI của TRẦN-TIỀU

(Tiếp theo)

Bàm lý Cúc ạ.

— Ủ ờ lý... lý Cúc, lý Cúc nói phải lâm, hay lâm... Nhưng mà việc ấy to tát quá, lý a. Ít ra phải vài nghìn mươi thành... Nhưng mà rồi ta cũng làm, rồi ta làm cả việc này giêng nữa. Làng ta phong phú, việc lo thế nào mà chả xong. Böyle giờ thì ta... ta hãy làm việc nhỏ dã, việc sưa sang vắn-miễn dã, có phải không lý? Có phải không các ông, các thày?

Cụ khéo lâm, cụ hỏi ý kiến lý Cúc trước hết mọi người dè lý Cúc bài lòng mà không nghĩ gì đến phản đối nữa, tuy lời phản đối của một mình lý Cúc không đủ ngăn cản công việc của cụ.

Lý Cúc sung sướng dâng ra nề nang, trả lời :

— Bàm cụ nhón dạy phải lâm. Các ông cử tú trả lại tưối tinh và khám phục cụ tuu là người khéo dàn xếp.

Hàng lý dịch đua nhau nói định :

— Bàm cụ nhón dạy chi phải. Cả làng đều thỏa thuận.

Ông lý Hiếu bàn thêm :

— «Bàm cụ nhón già giờ đến việc tiền nong, cụ nhón định thế nào dè chúng tôi xin... a... » Đến đây, ông lúng túng chưa biết tìm tiếng gì nói cho hết câu thi, may sao, cụ tuu nói luôn :

— Còn tiền nong tính toán về việc tu sửa thi đã có ông hội Nghị là tay thao... ông hội đâu?

Ông hội Nghị, (không phải ông hội thôn Tiều,) người loát choắt như

con chuột, đứng dậy thưa :

— Bàm cụ nhón, chúng tôi đã tính với thợ ngõa rồi. Tất cả hết linh bẩy trăm. Bàm, nó tốn về những bức tường xây chung quanh. Bàm, nhìn thế mà lúc đó có tới vài ba trăm thước đấy ạ. Bàm, nhân tiện, cụ nhón cho xây lại cả bức tường giải vô bên kia nữa. — Ông vừa nói vừa chỉ — Bàm, nứt toác, sắp đổ cả.

Ông hàn Lành quay lén nói :

— Bàm cụ lớn, linh bẩy trăm, cho là bẩy trăm rưỡi. Số tiền ấy xin bỏ cho bốn thôn : thôn Trung to hơn cả thi phải chju hai trăm rưỡi. Thôn Thượng và thôn Tiều, mỗi thôn hai trăm. Còn thôn Hạ bé nhất, chju một trăm..

Ông tú Cầm nói thêm :

— Bàm cụ lớn, mỗi thôn chỉ bán vài ngôi xă-nhưng hay một ngôi hương-chánh là thừa thái chán.

— Phải, tôi cũng nghĩ vậy... Bởi giờ cả làng đã thỏa thuận, ta giải toa đi thôi. Tôi có tuổi, ngồi lâu mỏi lâm ». Cụ tuu vừa nói vừa đứng dậy.

Mọi người cùng đứng dậy một loạt. Đợi cho cụ tuu và các ông cử tú, các ông hàn đi rồi, họ lại ngồi xuống, nói ba hoa một lúc rồi mới giải tán để sáng sớm hôm sau ra định họp việc thôn.

VIỆC HỘ

Vợ xă Chinh ngồi trên phản đương têm giàu, ngừng lại hỏi chồng :

— Minh khán áo đi đâu bây giờ?

— Đi họp việc họ.

— Hôm kia đã việc làng, hôm qua việc thôn, hôm nay lại việc họ. Họp gi mà họp lâm thế?

Bác Chinh tóm tim cười, thò tay vào cái rỗ con l羸 miếng giầu bỏ mõm vừa nhai vừa nói :

— «Cũng về việc Văn-chì. » Bác đi ra thăm nhò quết giầu rồi trở vào nói tiếp :

Bù nò ạ, không khéo họ lại buộc vào mình, bắt ép bần xã nhưng cho thẳng Chốc. Hôm qua ở dinh, mấy ông bên trên đã nhắc đến số tiền bán ruộng... Không, cứ kè các ông ấy nói cũng phải. Trước sau dằng nào cũng một lần. Nhưng mà mình có ít vốn, tiêu hết đi rồi xoay vào đâu? Vì thế, nên tôi còn luống lự, chưa dám quyết.

— Thế hôm nay việc họ, mình định nhận bay là không?

Vợ vừa nói vừa dăm dăm nhìn chồng.

Xă Chinh thọc tay vào túi áo cộc, lắc đầu nói :

— Khó nghĩ quá... Đề rồi tôi hỏi lại cụ can với cụ cựu ta xem hai cụ nghĩ sao?

Bác bước qua ngưỡng cửa, sấp xuống sâu, vợ chạy vội ra gọi lại :

— A này, minh, hãy vào đây tôi hỏi cái này dã.

Bác trở vào, ngồi vắt chân trên phản, mõm nhai giầu bôm bém. Trông bác hôm nay có vẻ phẫn chán.

Thấy chồng vui vẻ, vợ không rụt rè nói thẳng vào câu chuyện :

— Chẳng nói giấu gì mình, cũ nọ tôi đi xem bói (vợ tóm tim cười) ông thày bói ở Tiên ấy mà, chắc minh cũng biết.

Chồng gật gù :

— Cö, tôi đã biết, thấy họ dồn : ông ta hay lắm.

— Hay thật, minh ạ, ông ta nói nhiều câu tiền vận đúng lắm.

Chồng lò mò hỏi :

— Thế ông ta nói những gì mà minh bảo đúng?

— Nay nhé, ông ta bảo tôi với minh hay sung khắc. Có sinh con gái đầu lòng thì mới nuôi được. Bốn con giài.

Chồng sững sốt :

— Ba chư dân mà bốn...

Vợ thích chí cười, nói :

— Chính tôi cũng chực cãi ông ta nói luôn rằng : hiện nay mõi có ba, nhưng năm sau sẽ sinh quý tử. Thế rồi ba năm nay, nhất là cuối năm nay hao tài tốn của. Chả đáng là gi. Còn nhiều câu lâu ngày tôi quên mất.

Bác Chinh thấy minh sắp có quý tử, sung sướng, âu yếm nhìn vợ và muốn biết rõ đời mình, bèn hỏi :

— Thế còn hậu vận ông ta như sao?

— Ông ta bảo hậu vận cũng khá. Được thẳng cả với thẳng thớ tư mõi giúp đỡ. Nhưng biện giờ thì động mõi ông tam đại, phải lẽ.

— Thế bu nó đã lẽ chưa?

— Cö, tôi lẽ rồi. Với lại phải sang cái cho ông thân sinh ra mình.

Chồng đương đổi mắt ngạc nhiên, hỏi :

— Ông cụ xă đẻ ra tôi ấy à?

— Ủ, ông cụ nhà ta ấy. Ông ta bảo vì ngõi mộ ấy mà nhà ta làm ăn không được mát, phải cất di mõi khác thì mới khám khá được.

Bác Chinh dùn trâu ra ria mõi, lấy hai ngón tay cầm vứt ra thêm, mõi nhìn vợ, trách :

— Thế mà bu nó chả bảo tôi ngay độ ấy. Thảo nào mà nhà mình hao nay cứ lủng củng...

Vợ phát vào đùi chồng, ngắt lời :

— Ây thế minh mới khỉ.

Chồng trợn mắt :

— Bu nó bảo tôi khỉ à?

Vợ lờm, toét mõm ra cười :

— Rõ nõm : người ta bảo người ta chử ai hảo gi thầy nó... Thế nhưng mà dạo ấy tôi có nói với mình cũng vô ích. Bối dâu ra tiễn.

Chồng gật gù, tóm tim cười, mõi :

— Ủ nhỉ... Ủ ừ có, bán ruộng đê chử lị.

— Bấy giờ ai dâng hưu đến hàn ruộng.

Cái Mit ở dưới bếp chạy lên hỏi :

— Thầy bu di, con di vo gạo, thăn cơm thôi né? Muộn rồi còn gì.

Chồng chợt nhớ đến nhà xă Bủng có ky, đứng dậy dặn vợ :

— À, bu nó ạ, tôi không ăn cơm nhà đâu né. Tôi phải đến đám giỗ nhà bác xă Bủng.

— Thế à, thày nó có đi thi rủ vui người nữa cho đỡ tốn.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chđồng chuyển sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, bá cam, v. v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p70. Bá cam 0p.30.

ĐẠI LÝ : Quang-Huy Hai-duong, Ich-Tri Ninh-binh.



TIN VĂN..VĂN

(Tiếp theo trang 7)

Của N. T.

MÃY TUỔI

CON — Mẹ ơi, chị Tám con đã mắng, tôi rồi?

MẸ — Mười tuổi.

— Con mắng ta rồi?

— Sao mà không biết? 9 tuổi.

— Mẹ ơi, như vậy sang năm con cùng tuổi với chị rồi!

tôi đã thiệt một món tiền to bác a, tiền quá!

TU — Ô, không dì hôm ấy là may cho bác tám dãy, bác không nghe chuyện, lầu đó bị đồ ở dọc đường à?

Thằng nói hăng Bão-hiểm bồi thường cho mỗi người bị nạn một nghìn đồng.

BA — Ấy chính vì món tiền đó mà tôi tiếc mãi dãy.

Thật thà

Một ông giáo thường vân khuyên học trò phải là đúng sự thật khi làm bài. Ông ta đã thấy hiệu quả của lời khuyên trong bài luận sau này:

« Kết luận một hôm anh đến thăm chủ anh.»

BÀI LÀM

Chủ nhật vừa rồi, tôi đã đến thăm chủ tôi. Tôi nói, thằng cửa đóng im lìm, tôi bèn bấm chuông gọi; nhưng mãi mãi không có ai ra mở: thì ra cả nhà chủ tôi đã vắng hết rồi. Tôi dành giờ về.

Của K. Bảo

Lưỡi cứng

— Lưỡi người ta lúc nào cũng phải mềm dẽ dưa di dưa lại cho đỡ.

— Thưa thằng, lưỡi người ta cũng có lúc cứng lắm a.

— Anh nói là, lưỡi nào có lưỡi cứng?

— Khi người ta không nói được, vì người ta vẫn bảo: « Cứng lưỡi mất rồi ».

Ngựa, lừa

— Con ngựa với con lừa khác nhau thế nào?

— Con ngựa là một con vật...

— Thế con lừa không phải là một con vật hay sao?

— Thưa thằng con lừa cũng có khi là một con vật mà cũng có khi không phải là một con vật.

— Anh nói gì mà lả vây?

— Thưa thằng, con lừa cũng có khi là ngotrái, vì người ta vẫn mang: « dỗ lừa, chỉ huy tra nặng ».

MÃY HAY RÃI

BA — Nhớ cái chayen lầu hôm kia,

Những chuyện trước mách.

Nhân nói đến những cuộc « bút chiến » ở làng báo Việt Nam, một « nhà báo » cho thấy một quan niệm rất giản dị.

Ông nói: « bút chiến là công kích ».

Lête không ngạc nhiên lắm. Vì trước kia Lête đã được ngạc nhiên rõ.

Lête biết từ trước kia rằng, không những cui một ông bạn trên đây, nhiều « nhà báo » khác cũng tưởng như ông ta, ai công kích tài là người ấy bút chiến giỏi.

Và, như Lête đã có lần nhận thấy thế, bút chiến nghĩa là: nhà « văn sĩ » này công bố một cách đạo mạo những tư tưởng dở hơi, nhà « thi sĩ » kia sùi sụt làm thơ rẻ tiền, hoặc nhà « báo » nó có cái trí khôn đơn sơ và nhẫn nhại như tờ giấy trắng. v.v.

Lête chế riệu những kẻ « sĩ » ấy.

Và được thấy các « sĩ » tranh luận với Lête từ khac. Tranh luận rằng:

— Ông Lête có cái mũi xoá rách, ông Lête đi đồi giầy thủng lỗ hoặc ông Lête có những tật mà ông Lête không có bao giờ.

Nếu Lête chế riệu nữa, họ liền nói khùng. Họ gào rất lớn và rất quát quyết:

« Thiên hạ ơi! Ông Lête giết mười lăm mạng người! »

Bây giờ người ta cũng bút chiến theo cái lối tiện lợi như thế. Vu cáo, vu cáo, rồi lại vu cáo! Rất hùng hồn!

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

truyền bá và phổ thông những điều cần biết về địa dư, lịch sử và chính trị trong dân gian có thể làm tan những điều ng%">**N. N. nói chuyện**

Có Bão Văn (Phố Mới) — Vì lẽ gì, người ta không có thể sống không có ái tình được?

Sao lại không? Những nhà đạo sĩ, những người đi tu có thể sống không có ái tình — nghĩa là không có dàn bà — được lâu. Song ái tình là một sự cần thiết của loài người, và không phải bất cứ ai cũng có thể tránh nó được. Tốt hơn hết là cứ sống với « ái tình » như mọi người.

Mua nghỉ mát sắp tới, người nào nên ra bê vả người nào nén tên núi?

Thường thường, những người khỏe mạnh có thể lên núi bay ra bê được. Tay vậy, theo các bác sĩ, những người tạng yếu hay có bệnh nên chọn lựa chỗ ngồi mát có lợi cho mình. Những người gầy còm, mòn xương, lao xương hay lao hạch, v.v., nên ra bê, còn những người ho lao, mắc bệnh về thận kinh, v.v., nên lên núi. Trong Ngày Nay, mục Trống

CÔ... TRẠNG



Ông tổng thống nước Lang-Sa
Ký lờ sắc lệnh, ban ra vừa rồi,
— Mừng đì, chúng chí em ơi —
Sắc rằng: bạn gái ai người
dẫn dang.

Mặc dẫu mũi tét, da vàng,
Cũng làm được trạng. Vé vang
chẳng là!

Từ nay phu nữ nước nhà
Đi Tâng học luật, dỗ ra bâ nghè.
Mảnh bàng cấp nách mang về,
Nghiem nhiên có thể mở nghề
trang sứ!

Cho đời biết mặt anh thư,
Có tài hung biện, tag cù giỏi
giang.

Miệng hoo cung thép cung gang,
Uốn hai tắc luối phá lan bâ
binh.

Và đem cái sông khung thành
Lâm cho đô... án, siê... hình
như chơi!

Bao giờ cô... trạng ra đời,
Giương oai biện hộ cho người
trạng phu?

TÚ-MÔ

Vu cáo là cái vũng bùn mà những nhà báo kia đâm đầu xuống để vẩy vùng một cách khoan khoái.

Và để vẩy lên kè khac.
Có nhiên kẻ khac phải sợ, phải chạy.
Người dưới bùn sưng sướng reo:
« anh em ơi! nò thua trận rồi! »

Lête

Tüm, đã có bài nói đến việc đó. Nhưng tốt hơn hết là trước khi đi nghỉ mát nên đến hỏi các bác sĩ, chỉ có những người này mới biết rõ chỗ nào hợp với bệnh hay tạng của mình.

Ô. Nguyễn Tuân, Vinh. — Thường lệ mỗi người đàn bà lấy chồng ba giờ cũng lấy tên và họ của người chồng (trừ ở những nước mọi rợ không kè). Thế sau ta thường thấy ở nước ta có nhiều bà vỡ phải, học thử khi dì làm các công sổ cũ giữ tên mình, chử đổi có Madame thành Madame mà thôi.

Vậy xin hỏi có phải các bà ấy cho là chênh của họ tên đất nát, nên các bà ấy không dâng tên không?

Có phải sự đổi tên ấy làm mất tự do bình đẳng của các bà không?

Hay là các bà không được phép đổi họ khi dì lấy chồng như các bà đâm. Nếu phải theo luật pháp?

Khi nào có chức vụ riêng, hoặc công việc riêng, người đàn bà có chồng cần đổi tên riêng để tiện giao thiệp. Đó là r ột viễn đích đáng, không có gì làm thiệt đến người chồng cả. Với lại tài sao ta cứ muốn người đàn bà phải mang tên chồng suốt đời, và không có quyền có một địa vị riêng hẳn? Người chồng chỉ nên nhận lấy cái trường hợp ấy một cách vui vẻ và thành thực mà thôi.



Các nhà buôn muôn tìm nhà chế tạo lâu nay, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ: MANUFACTURE

C.U. GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

CÁC BẢN ĐƠN COI:

TRĂNG NGÀN

MỘT TIỀU THUYẾT MỚI của THẾ LÚ

TIỀU SỬ ÔNG PHAN THANH

ONG PHAN THANH sinh ngày 1/1/1908, tại làng Bảo-an tổng Di-ba, tỉnh Quảng-nam. Ông là một gia đình tiêu thương. Lúc còn là học trò kiêm mẫu, thường lược các giáo viên khen ngợi, nhất là được chúng bạn mến yêu.

Năm 1926, ông được bổ dụng làm giáo sư ở châu Ngoc-lac, tỉnh Tuanh-bia. Bấy giờ ba ký đang sài nồi về phong trào phản đế. Ông Thanh vì là một độc giả của các báo phản đối, nhất là báo La cloche éléée và Annam, lại vì thịnh thoảng có viết giáp cho các báo ấy nên sau một năm làm việc nhà nước ông bị cách chức.

Từ đó ông ra Hanoi dạy ở các trường tư-thục. Ông là một giáo sư có tài, được học trò yêu chuộng, bao giờ cũng hết sức rèn dát cho các khối óc non nớt mà ông có trách nhiệm giáo huấn.

Ông Thanh tham gia một cách mật thiết vào phong trào chính trị, từ khi chính phủ Mật-trận Bình-dân Pháp lên cầm quyền. Trên trường chính trị ông là một chiến sĩ của dân chúng, giàu nghị lực, rất chân thành, rất hoạt động.

Chúng ta có thể nói rằng về mặt chính trị ông Thanh là một đứa con của phong trào Mật-trận Bình-dân Pháp, lại là một tay lãnh đạo cho phong trào Mật-trận Dân-chủ ở nước ta.

Ông bắt đầu giúp cho báo Le travail, một cơ quan chiến đấu đầu tiên của dân chúng Trung, Bắc, từ khi phong trào binh dân đại thắng ở Pháp.

Năm 1937, ông ra ứng cử dân biểu ở Quảng-nam, được dân chúng hoan nghênh nhiệt liệt; từ đây ông là cái chi trại, là người chỉ dẫn sáng suốt, cương quyết, được đa số nghị viễn dân chủ trong viện dân biểu Trung-kỳ tin nhiệm và ủng hộ.

Bực bau vào đại hội đồng kinh tế lý tài, ông đã một mình cương



quayat chống với tất cả bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng trong giai cấp tư sản báu sú và bệnh vực lợi quyền cho đại đa số dân chúng.

Ngay từ khi đảng Xã-hội mới thành lập ở Bắc-kỳ, ông đã gia nhập và được it lâu, ông trở nên một đảng viên trọng yếu của đảng, được cử làm phó thư ký chính trị của Liên-doàn Xã-hội phía Bắc Đông-duong. Trong chí đảng Xã-hội, ông là người đã theo đúng chủ trương của chủ nghĩa Xã-hội, luôn luôn đi với các nhóm chính trị khuynh tả, đề mưu sự liên hiệp hành động của Mật-trận Dân-chủ ở trong viện cũng như ngoài viện.

Vì là một chiến sĩ hăng hái trung thành nên đảng Xã-hội đã đưa ông ra tranh cử hội đồng thành phố Hanoi vào tháng Décembre năm ngoái.

Biết và tin vào những hành động của ông, dân thành phố đã hăng hái ủng hộ và bầu cho ông đặc cử.

Ở trong hội đồng, ông đã hết sức bênh vực quyền lợi của dân chúng. Ngày 20 Janvier ông đã cùng các bạn

Cái chết của thằng bé chăn chiên

(Xem tiếp trang 6)

gàng, nằm đó như một con chiên từ khứ lù khứ, nhưng lạc lõng ngạc.

Rồi tôi nghiệp cho đứa bé!

Một buổi chiều, vào khoảng bốn giờ, người ta vừa làm xong việc buộc thuốc vắt và cho hán, hán nằm yên đó, kiệt hết sức lực và mê muội đi vì một liều rất nặng thuốc pantopen. Lúc ấy tôi đương binh yêu đọc sách, bỗng nghe thấy người ta kháo nhau trong các phòng bệnh và ngoài các đường hiên, rằng một tay y sĩ trú danh, một vị trong những bậc lão thành ở Hanoi làm viên y học, giám đốc chẳng biết một bệnh viện nào ở Paris, và, nếu trí nhớ của tôi không sai lầm đâu như tên là giáo sư Dufossé hoặc Desfossés gì đó, nói tóm lại, một ông chúa trùm có chức quyền thống soái, sắp đến thăm giám mục đường; và tức khắc, ở đây cũng như ở trong trại binh, khi nghe thấy cái tin cuộc thanh tra này, khắp nhà thương bỗng thành dien đảo.

Bạn nữ khán bộ chạy vào, chạy ra, thay sống áo, mang lại những khăn trắng sạch mang lại những áo gối, đập rũ khăn giường, kéo giặt chăn đắp, bày thành hàng các chai lọ, xếp đặt khay bưng, đem ra ngoài những thùng lau rửa và những vật vương măt: quần áo, nạng gỗ, những đồ chơi lật vật, những thứ giải trí, cỗ bài, cuốn sách, tờ báo, những thứ thủ công nhỏ nhặt, hoa héo, hộp xì gà cũ trong đựng những kỵ vật lúc trận mạc của quân lính: miếng ngà voi, nhẫn mi-nhuôm, cái bát lửa làm bằng vỏ đạn, thu tinh, và những tấm ảnh chụp... vân vân. Liên got với họ này cũng lắp nắp ra vào những người đàn bà giúp việc đơn dẹp, họ đến để lau sàn, quét bụi, chải gót, mở cửa phòng cho thoáng, xua lại những nếp mèn gió và đồ những gạt thuốc lá cho hết tàn.

Giữa sự dọn xếp bận rộn ấy bà Adrienne hiện ra; người ta đến tận nhà bà, ở trong phố, để tìm bà đến.

— Tôi thực lây làm phiền quá, ông Cendrars ạ,

Bà nói thế khi bước vào phòng và sau khi đưa mắt bắn khoán nhìn qua tên chăn cừu bấy giờ đã lịm ngū.

— Đừng nói to... Hắn ngủ! Tôi vừa được tin rằng chúng ta có lệnh phải cởi những băng bó ra. Ông thong tra muốn xem các người bị thương từng người một. Ông này là thống soái cơ cờ đấy! Ông ta chỉ lát nữa đến đây. Vậy mà tôi không thể nào nỡ bắt thẳng bê dảng thương này chịu thêm một lần cái khò hình trong ngày hôm nay nữa. Hắn sẽ không chịu nổi. Bây giờ biết làm thế nào?

(Kỳ sau đăng hết)

BLAISE CENDRARS

Thạch Lam và Thế Lữ dịch

Ngay Nay Giải Tri

VÉ cản đối Lêla đưa ra thách các bạn: Danh giá một mai mai một mồi, tuy khó, nhưng còn kém xa xỉ của cô Ngọc Minh: Chồng phụ vợ, con phụ cho át trái lời phu tử. Có lẽ tại Lêla không phải là dân bà, chúng có rất rõ thay trên mặt bàn viết của Lêla.

Những câu đỗi với câu Lêla rất nhiều. Bạn hữu của Lêla thật đông, Còn có Ngọc Minh chỉ có một đôi bạn

lẻ.

Nhưng Lêla cũng chưa mẫn nguyễn Vì khi lọc lại, Lêla chỉ kén được một số ít dáng thở dài.

Câu hay nhất cũng là một câu than phiền. Tác giả nhìn thời thế lắc đầu nói:

Tình hình thời thế thay đổi thời;
(Thanh Thủ, Huế)

Mỗi câu sau cũng gần một giọng như thế:

Văn chương thời thế thời;
(Nguyễn Kim Khôi, Bình Định).

Bất phùng thi thế thay thế thi thời!
(Trang Tử)

Cuộc đời thời thế thay thế thời;
(Nguyễn Tường Điện)

Theo lối dùng chữ khác, đáng chú ý nhất (nhưng chú ý một cách hơi

sống):

Đến thăm nhà cả, cả nhà ra
(Lữ Khái)

Cửa nhà đương đẽ đẽ đương cầm
(Ngô Tử)

Hận tiễn đương đẽ đẽ đương ngang
(Tú Mèn)

Hai ông Tú và Ngô càng nghĩ đến
hai chữ đẽ đương, nghĩa là cầm cố;
hai ông gửi đến cho Lêla vì cùng thấy
hay, nhưng Lêla thấy gương gao quá!

Ông Lê quắn đùng hai tiếng mòn
mỏi:

Mắt xanh mòn mỏi mỏi mòn mong
Nhưng mòi mỏi với mỏi mòn
không khác nghĩa nhau như một mai
với mai mồi.

Ông Tuấn Anh bái Lêla đọc một
câu ý kha khá nhưng lời rất sưng

sóng:
Điện quang suốt sáng sáng suốt so.

CÂU ĐỐI KỲ NÀY

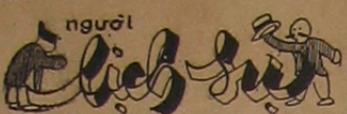
1.) Dân phải quốc trai

(Xin chú ý đến những tiếng dân và quốc, phải và trai và hai tiếng quốc-trai là tiếng đẽ đôi. Câu này của một bạn mách Lêla. Lêla đã bị những câu đỗi lại rồi. Rất hay. Nhưng đợi những câu hay hơn thế).

2.) Cố của vội vàng ăn ở bạc

(Câu này của Lêla. Xin chú ý đến những tiếng vàng và bạc. Và nếu các bạn ra khó hơn nữa, xin chú ý cả đến những chữ C (có của) chữ V (vội vàng) và chữ ẩn ở hai tiếng ăn ở).

Lêla



Những cách xã giao chúng ta phải cần biết để trong lúc giao thiệp tỏ ra còn người có học thức và lễ độ. Một cử chỉ, một dáng điệu, một lời nói cũng đều có thể tỏ ra cho mọi người biết rằng mình lịch sự hay không. Trong mục này Ngày Nay sẽ đăng những điều cần thiết rất thiết thực mà ai cũng nên biết khi giao thiệp trong xã hội.

Truớc mặt mỗi người thứ ba, dù là người thân thích cũng vậy, hai vợ chồng không nên giao nhau bằng những tiếng thân mật, như mình, em, v.v. chỉ để dùng trong baồng riêng. Như thế để tránh ngượng cho người nghe chuyện và lỡ ra con người lịch sự.

Ngay trong bạn bè rất thân, cũng phải có một sự lễ phép riêng, không nên suông sǎ quá, lấy có là bạn thân không cần giữ gìn. Lẽ phép giữa bê bạn không phải là một sự lễ phép chặt chẽ và không thân mật; nhưng có cái lễ phép tránh cho nhau những cử chỉ ngượng mỉm, những câu nói không thanh nhã.

Giúp đỡ các người dân bô, già hay trẻ, ở ngoài phố, trên xe điện hay xe hỏa, là một việc mà người lịch sự phải làm. Có sao lại có nhiều người hình như ngượng nghịu không dám làm? Có lẽ họ sợ những lời chế riết của bọn người vô ý thức chung quanh. Đó là một cái nhầm, vì một cử chỉ lịch sự và nhã nhặn không đáng cười chút nào cả.

TÀN-LANG

Đổi tem mới lấy tem cũ

Cần mua một giá rất cao tem Đông dương (thứ to và thứ nhỏ) đã đóng dấu rồi. Cần nhất tem phải không rách. Ai có những tem ấy gửi về tôi sẽ hoặc mua, hoặc gửi đổi trả lại bằng tem Đông-dương còn mới để đổi thư.

Thơ đề :

Ng - k - Hoàn
47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

Manh như sâm banh
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dầu
Lê - Quynh Quảng bình
là một thứ rượu bồ có thể
để giải khát và giải lao

Ai muốn làm đại-lý xin viết thư
thương lượng với Tông đại-lý
M. Ngộ Như
49, Rue de la Gare — Vinh

ĐÁM TANG PHAN THANH

MƯỜI HAI GIỜ trưa ngày thứ năm 4 Mai 1939, hơn một vạn người trong đó có đủ đại biểu từ cấp xã hội ở Hà thành và các tỉnh Bắc, Trung Nam, đã đưa anh Phan Thanh đến nghĩa trang Họp Thiện, nơi anh sẽ an giấc ngàn thu và cũng là nơi từ đây, anh em chúng ta, bằng năm đến ngày 1er Mai, sẽ tiễn đưa viếng anh và thương tiếc người bạn đồng chí đã nêu cao tinh thần sáng về sự tận tâm với nghĩa vụ và lòng trong sạch của một chiến sĩ xã hội chân chính Việt Nam.

Đám tang cử hành trong một bầu không khí lặng lẽ,庄重 nghiêm, dưới một vòm trời u ám, thảm đạm. Những người di đưa, dù là học sinh hay các anh chị em lao động, các viên chức

CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn cáo phó để các cụ, các ông, các bà, các bạn biết rằng con trai, chồng, anh, em, cháu, đồng sự và đồng chí chúng tôi là :

PHAN THANH

31 tuổi

Giáo-sư trường Thăng-Long
Dân-biều Quảng-Nam, Trung-Kỳ
Hội-viên Hội-Dồng thành-phố
Hanoi

Hội-viên Đại Hội Nghị kinh-tế và
lý-tài Đông-Dương
đã tạ thế tại bệnh viện Ngõ Trạm,
số 167, đường Henri d'Orléans,
Hanoi ngày 1er Mai 1939.

Chúng tôi đã rước linh cữu về an táng tại nghĩa địa Phúc Trung Hộ, Thiện (Quỳnh lối Hả-đông.)

Mẹ : Lê-thị-Đinh
Vợ : Lê-lý-Xuynh
Con : Phao-Vinh, Phan-Diễn
Anh : Phan-Nhuỵ, vợ và con
Em : Phan-Bồi, Vợ và con
Cậu : Lê-Dư, vợ và con
Trường Thăng-Long, Hanoi
Chi-dâng Xã-hội phía Bắc Đông-Dương.
Lời đăng báo này thay giấy cáo-phó.
Xin miễn gửi lễ phúng viếng.

công sở hay các bạn hữu trong giáo giới, báo giới, viện dân cử, đều có một nét mặt buồn bã, ưu tư như nhau. Bao nhiêu nỗi đau đớn, bao nhiêu tình thương nhớ, đều biền lộ ra ngoài một cách tự nhiên, bi đát.

Đám tang dài tới hơn một cây số. Ở đầu là những vòng hoa của Hội đồng thành phố Hanoi, Đại hội nghị kinh tế và Lý Tài, Viện dân biều Trung Kỳ, Đoàn Anh Sáng, hội Truyền bá Quốc ngữ, báo Ngày Nay, Bời Nay, Notre Voix, và các thân bằng, cố hữu. Kế đến học sinh trường Thăng Long, học sinh hội Truyền bá Quốc ngữ, một toán trẻ em hội Tế sinh, đảng viên đảng Xã hội, đại biểu các báo, và anh chị em lao động. Họ vé xe tang và các bạn thân của anh Phan Thanh, người nhà tang quyến. Một đoàn nữ học sinh trường Thăng Long, cầm hoa tươi đi chung quanh.

Trong khi di dường, nhiều bạn nhập thêm vào hàng ngũ những người di đưa, nên đám mỗi lúc một dài thêm. Hơn ba giờ chiều đến nghĩa trang Trước khi hạ huyệt, đại biểu đảng Xã hội, trường Thăng Long, hội Truyền bá Quốc ngữ, Viện dân biều Trung kỳ, anh em thanh niên tỉnh Quảng Nam, đảng Cộng sản Bắc kỳ, anh chị em lao động Bắc kỳ, đoàn Thanh niên Xã hội, học sinh trường Thăng Long và anh em dân quê Hadong, Sơn-tây lần lượt đọc điếu văn, nhắc lại đời chính trị trong sạch và rất đầy đủ của chiến sĩ Phan Thanh.

Hàng vạn người lắng tai nghe. Hàng vạn con mắt ánh yém buồn rầu nhìn vào chiếc quan tài phủ vải đỏ, như muôn hứa với linh hồn nhà Chiến sĩ một sự gắng sức không ngừng trên trường tranh đấu cho lý tưởng xã hội.

Anh Phan Thanh từ trần. Chúng ta buồn bã khóc thương một đồng chí trung thành và tận tâm.

Nhưng cái chết của anh, ngoài sự đem đến cho gia đình anh và hàng ngũ chúng ta một sự đau đớn không bao giờ quên được, còn mang lại cho hết thảy anh em một tinh thần đoàn kết mạnh mẽ, một lòng tin tưởng bền chặt và một sức phấn đấu mới mẻ, bồng bột và cùng.

Cho nên cái chết của anh Phan Thanh, dù là một cái chết vô lý, cái chết sót sa, cái chết thảm đạm, vẫn không phải là một cái chết vô ích vậy.

Phạm văn Bính

Việc tuân lề

(Tiếp theo trang năm)

Thành phố Hanoi phòng không.

— Trong thương tuần tháng Mai này thành phố Hanoi lại có cuộc thử tập đòn để phòng nạn phi cơ ném bom. Thời đại khai cũng như kỳ trước.

Thêm một chuyến máy bay chờ thử đường Hanoi-Saigon. — Chính phủ đã điều định với hãng Air France đặt thêm một chuyến máy bay chờ thử đường Hanoi-Saigon. Chuyến này sẽ bắt đầu bay từ tháng Juillet, có ghé Pakse, Savannakhet và Vientiane.

Việc xếp đặt lại các công chức theo thê lệ mới đã làm xong và đã được chính phủ duyệt ý cho thi hành, còn việc thăng thưởng nay mai sẽ xét tú.

Kết quả cuộc bầu cử Hội đồng quản hạt Nam-kỳ như sau đây:

Thực thụ, các ông : Trần văn Khái, Võ hà Tri, Ta thu Thủ, Phan văn Hâm, Thượng công Thuận, Nguyễn văn Nhang, Trần văn Chử, Huỳnh thiên Lộc, Huỳnh Ngọc Nhàn, Trần quang Áu.

Đại khuyết, các ông : Trần văn Sang, Trần văn Thach, Huỳnh thiên Kim, Nguyễn văn Khánh, Đoàn bửu Khoa

Bãi dự định bắt cảnh sát Hanoi đóng thuế thành. — Trước đây có dự định bắt các viên cảnh sát ở Hanoi và các cảnh sát bộ đi làm việc tại các tổ giải Pháp ở Thủ trưởng-hải và Hán-khản phải đóng thuế thành như các công chức khác. Nay chính phủ đã bãi việc dự định ấy, vì xét ra rằng ngạch cảnh sát cũng phải liết vào ngạch linh — mà linh thì được miễn thuế thành trong khi tại ngũ.

QUẦN ÁO TRẺ CON

BÁN BUÔN

Khắp cõi Đông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Hué du 10 au 28 Avril 1939 (Stand n° 68)

VĨNH H - LỘNG
53 Rue de la Citadelle
HANOI 53

VĨNH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL



DIỄN KỊCH Ở HAIPHONG



HÙ BÀY trước tôi xuống
xem diễn kịch ở nhà
hát lớn Haiphong.

Soạn giả vở kịch là
Lê Đại Thành, bạn tôi.

Người dẫn kịch là Lan Sơn, bạn

Và vở kịch là * Hai người tro
học & có những người đóng kịch là
ban tôi.

Tôi lo sợ lắm.

Chưa bao giờ có người đi du
cuộc vui lại đánh trống ngực dữ
như tôi. Tôi bước vào nhà hát lớn
như một người vào cửa quan. Thực

là tội nghiệp.

Có sự ấy chỉ vì một nhẽ : tôi
muốn hất sực công bằng. Nếu buổi
diễn kịch kia chẳng ra gì, tất nhiên:
tôi phải nói là chẳng ra gì. Sự thực
vẫn nguyên lành. Nhưng tôi sẽ mất
lòng bạn.

Và nếu tôi khen cái dở, tôi được
lòng bạn, nhưng mất lòng cái tính
trong công bằng.

Ngồi ngang trâm mồi bắn lồng.
Tiếc hay lùi? Bối rối một lác lâu
rồi tôi tiến.

Nghĩa là tôi đã nhất định vào
nhà hát.

Tôi đã xem kịch.

Xem kịch với những nỗi niềm lo
sợ mà tôi đã nói.

Và bây giờ tôi có thể nói : « Thoát
ng rồi ! »

Vì tôi sẽ được thành thực như
thường, và vở kịch với những
người viết nó, xếp đặt nó, diễn nó
cũng sẽ bằng lòng.

* Hai người học trò » đáng khen.
Thực đấy.

Ngọc là người tro học thứ nhất
Xuân là người thứ hai. Xuân vui
về và nghịch tinh, hóm hỉnh, thiết
thực, bạo dạn, yêu một cô lảng lơi
lên là Tuyết Anh nhưng không coi
ái tình là chuyện quan trọng. Ngọc
trái lại, mờ mông, cả thẹo, vụng
về, yêu ngầm cô con gái chủ nhà
mà không dám nói, và cả ngày ngồi
tâm sự bằng cách y ngâm thơ. Hai
người mến nhau nhưng rất hay cãi
nhau, và cùng ở trong một gia
đình hai vợ chồng cãi nhau cũng
hàng hái như thế. Ông chủ là ông
Pháo về hưu, thích đi câu cá hồ
Tây và thích đập những chén bát
rẻ tiền ra oai với vợ. Bà chủ cũng
thích đập đĩa chén mỗi khi xô xát
và lúc nào cũng phán giải cho ông
chủ biết là bà rất có lý, và ông
rất già. Bốn nhân vật sung khắc ấy

làm ra bao nhiêu tình thế khôi
hại. Tình thế lại khôi hài hơn vì
ngoài chuyện cãi nhau lại xảy ra
những chuyện rắc rối khác. Một
hôm Xuân làm cho Ngọc gặp Tuyết
Anh để cho anh chàng thêm ngạc
nhất. Ngọc sinh cười biếng, quên
cả cô Phương con ông chủ, và làm
nhều thứ để ngầm. Nhưng Tuyết
Anh biết Ngọc ít tiền, liền bỏ
anh chàng, để anh chàng biết rõ
thứ và trả lại yêu con gái ông chủ.

Thế rồi Xuân với Ngọc cùng chung
chỗ học. Đến kỳ thi cũng đỗ... và
sau cùng.. Ngọc lấy người yêu.

Câu chuyện thực lung tung
Nhưng ai còn lạ gì ? Cái lung tung
của câu chuyện chỉ là cái cớ cho
soạn giả viết những câu ý vị. Nhưng
lời đối đáp phả nhiều di dộng, ngộ
nghinh, sống sót nữa, nhưng
quá thực khiến nhiều khán giả đau
lòng. Vì họ ôm bụng cười. Bên
cạnh tôi, một cô thiếu nữ rất
nghiêm, thỉnh thoảng lại vung tay
lên trời cười một cách khoái trá.
Thấy tôi nhìn, cô ngó yêu, ngượng
ngữ: nhưng sau đó mấy phút cô
lại vung tay.

Trên sân khấu những đoạn thảm
thúy già vở nối tiếp với những câu
rất ngờ ngần. Tiếng cười diễn
cuồng phá lên sau những câu
than thở náo nức. Sự nghiêm
trang có khi khoác tay sự trào
lộng cùng đi và gây nên những
cảnh tượng rất tình nghịch.

Và hai người tro học » không
cần chi hết. Bảy hồi « vong mạng »
làm cau mày những người đứng
dẫn và ưa trật tự. Nhưng lại
kiến cho bao nhiêu người khác
hở hê. Đó là một sự thành công
của hi hước.

Cũng như câu chuyện là cái cớ
cho soạn giả pha trò bằng kịch,
vở kịch cũng là cái dịp cho các
tài tử tro tài.

Trò đực ít thôi, và nếu tôi khôn
tính thì tôi còn nói rằng có một
đôi vai chẳng trò tí tài nào hết.

Soạn giả là người đóng vai Xuân,
người tro học thứ nhất. Ông ta
quen làm thầy giáo nên thỉnh
thoảng cái cậu học trò mà ông ta
đóng có một vẻ nghịch ngợm
giả vờ. Nhiều khi ông nói to quá.
Nếu thiếu tài, ông sẽ làm hỏng vai
kịch đán yêu của ông. Nhưng
ông không thiếu.

Ông Lê Thương đóng vai Ngọc.
Ông này vụng về một cách rõ rệt.

Nói nang, đi đứng, vui vẻ, giận
dỗi.. lúc nào cũng vung, cũng
ngựng, cũng rụt rè. Ông không
phải là loli ché. Trái lại. Vì cái vai
kịch của ông phải thế.

vung đại ngôn ngữ của ông thực
thông minh.

Vai ông chủ nhà. Khó nói làm
sao ! Khó nói vì tôi phải tìm mãi
những tiếng khen cho xứng đáng.

Ông đón hay lầm, và tự nhiên.
Ô mà tự nhiên một cách rất khéo,
rất đứng mực. Tôi có một ý muốn
hơi gần một chút : ở những đoạn
ông nói nhất, tôi muốn nhảy lên sân
khấu để hát : tay ông. Ông ấy là Ông
Trần quang Diệu. Nêa như lấy cái
tên đó.

Cô Thanh Hương chỉ ra sân khấu
có một nháy mắt. Một nháy mắt
đông đảo và tinh nghịch.

Cô Kim Nhung ở sân khấu nhiều

bên. Cô khóc, cô cười, cô thở thổi,
cô nói điều. Cả vui lẫn buồn. Nhưng
buồn nhiều hơn vui. Cô thật đáng
mến, nhất là vì tôi thấy rõ sự hết
lòng luyến tập của cô.

Còn ai đáng khen nữa không ? .. À
còn. Cô Maria Hiếu. Một thiếu nữ
mông mǎnh, bé nhỏ, lạnh lẽo.. Cu
i bản bà đầy. Bản bà họ lâu già hơn
đàn ông.

Cách đóng của cô thực chán chิ.
Giọng thông thả, điệu khoan thai...
Nhưng hình thoảng có quên, nói
theo lời nhanh nhña thường ngày.
Bà già trên sân khấu bỗng trè lại
trong đám phút.

Buổi diễn kịch có kết quả rực rỡ.
Không phải nói theo giọng khách
áo đâu. Hải phòng lịch sự đến rất
đông, vỗ tay rất nhiều, cười lai
nhieuhơn. Ai cũng bằng lòng.

Nhưng tôi là người bằng lòng
nhất.

Léta

NGÀY MỘNG MỘT THÁNG NĂM



không tổ chức lễ kỷ niệm ấy : biểu
tinh trong trật tự, trong kỷ luật,
trong luật pháp, chính phủ không
thể cầm đầu được.

Nhưng năm nay tình hình quốc
tế rối loạn. Các nước độc tài tăng
binh bị rất gấp và đương hầm hố
nhốt các nước nhỏ, đánh nước lớn
bên phe dân chủ. Các nước dân chủ

cố nhiên cũng phải tăng binh bị
cho kịp phe địch. Vì vậy ngày mồng
một tháng năm năm nay, nhằm ngày
thứ hai, họ bèn Pháp đồng lòng đi
làm việc để việc tăng binh bị khởi
bi ngưng mất một ngày. Họ cho đó
cũng là một cách kỷ niệm lặng lẽ
ngày mồng một tháng năm.

Đông-Dương ta chưa kỹ hóa, chưa
có các kỹ nghệ về chiến tranh. Kè
thì thợ thuyền ta có thể nghỉ ngày
mồng một tháng năm để dự lễ kỷ
niệm được. Nhưng đảng Xã-hội và
các đoàn dân chủ ở đây cho rằng
chúng ta nên hòa cùng một dịp với
các đoàn lao động bên Pháp.

Vì thế năm nay lễ kỷ niệm ngày
mồng năm tháng năm đã tổ chức
một cách so sài giản dị vào ngày 29
Avril tại đoàn sở chí đảng Lao động
quốc tế tại Hà-nội, để các đảng viên
các đoàn, các giới phan tràn với
nhau về những điều kề trên.

Tuy vậy, ông Lacoste, đảng viên
chi đảng Xã-hội và ông Khu trong
nhóm Đời Nay cảng có dịp nói tới
lịch sử ngày mồng một tháng năm,
bằng một giọng khúc ché: và cảm
động.

Trước khi giải tán, các đoàn đã
cùng nhau hô khẩu hiệu « đòi tự do
dân chủ »

Nh Linh

SÁCH MỚI

— Sác vóc người của Nguyễn
Xuân-Dương, dày 111 trang, giá 1p.

— Tạ-tha-Thâu của Nguyễn-văn
Đinh giá 0p30

PHAN THANH

TRONG

NGÀY MỚI số 3

Ra ngày 5 Mai 1939

Institut de Magie d'Extreme - Orient
Viêt-Nam



Bản viễn có
trên 5.000. Áo
thướt, bảo dợ
ranh rẽ, hoặc
lắp gánh hở,
hoặc học đế
lâm quảng cáo
cho các hiệu
buôn, học đế
giúp vui các
dám títe, dám
cười... D.., D..
Ai muốn tẩy
chương trình xin định 2 xu tem. Sách đã
xuất bản ngày 65 tro u uật ranh rẽ, giá
0đ59 (71đ em opis curoe) Thao, mandal hay
tem gửi cho :
Professeur NGUYỄN THANH LONG
Bic pile N. & Cholon [Cochinchine]

Kết quả cuộc họ phiên Anh Sáng

(Tiếp theo trang 14)

1 biển quảng cáo, 15 banderoles,	
500 ống tiền, 400 brassards và sáu	
échelles lumineux	93,265
Quảng cáo ở Cinema	8.00
6 biển vác rong phô	18,00
nhờ, 2000 affiches nhỏ, 30,000	
prospectus	231,14
In 25,000 vé vào cửa và	
30.000 inscriptions	140,81
Thuê máy truyền thanh và máy	
bát	91,00
Confettis và cotillon	155,78
Serpentines, masques, đồ chơi trẻ	
con	112,52
Trà nhà Bière Hommel	60,66
Thực phẩm bán trong	
chợ phiên	170,97
Đèn xếp và nến	39,00
4 lá cờ vàng (15 x 240)	47,00
Công 20 phu khuân vác trong một	
tuần lễ và 4 tây đèn gác trong ba	159,65
ngày đêm	
Các khoản linh tinh	74,99
Tổng cộng	5189,54
Được lãi : 6958,31 —	5189,54 =
1768,77 (Trong số tiền này không	
kè 600p tiền bán vé Tombola, tuy	
tuy trong dịp Chợ Phiên nhưng	
ghi ởcombe khác.)	

Muốn khởi chǎc chắn... hãy tới...

Vì trung LÂU thường ăn theo đường
tienda, nhưng nếu để đăng dai
không khỏi hàn hay cách chia không
đúng phong pháp, bệnh sang thời
kỳ kinh niêm (kết chronique), vi
trong ăn xuống thứ thịt (intracellulaire) thânh cục rắn ở trong (point
localisé) rất khó chữa. Ai mắc phải
chỗ này mà chữa dân cũng không có bài
khỏi cứ lại Thanh-Hà. Được
Phòng 21 Cửa Nam chắc chắn chữa
được hoàn toàn. Còn lâu mới mắc (lat
aigo) cách chữa lại thần hiệu hon.
GIANG MAI — HÀ CAM SANG, lâu
hay mơi, nặng hay nhẹ đồng thoxic
trong mấy tiếng đồng hồ thấy đỡ
nay. Thuốc uống rất êm, không
mệt nhọc, không hại sinh dục.

Thanh-Hà Được Phòng
còn chữa được chứng bệnh có danh y
trong nom đã được tin nhiệm của phần
ba ký. Ngày nào cũng xem mach cho
đến từ 6 giờ chiều.
Còn bệnh Phong tình ai muốn hỏi hay
xem bệnh, giờ nào cũng có người tiếp
và chỉ báo đám bệnh nhân để đưa đến
TÀNH HÀ ĐƯỢC PHÒNG
21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi

bao nhiêu ghi vào biên bản. Cứ
các khoản chi đều có sổ sách và
đủ giấy tờ chứng thực.

Thực ra, người nhận vé Tombola
không bao giờ có hué hỏng và
trong han Tô chức Tombola không
có người mà họ đã nêu tên ra, họ
lầm như vậy, hoặc vì tư hiềm bay
ghen ghét với một vài người trong
ban Quản Trị, hoặc vì một cô gái
khác mà chúng tôi không rõ.

Chúng tôi nhận rằng trong một
công cuộc tổ chức lo tết như vậy
không khỏi có chỗ khuyết điểm;
bởi lẽ thời giờ cấp bách và những
diều trú ngai bất ngờ ; nhưng
chúng tôi, trước sau, lúc nào cũng
có thắc cả quyết là hết sức minh
bạch và tiết kiệm về những việc
chi tiêu của Đoàn
Và lại đoàn Anh Sáng đã có một
Ủy Ban Kiểm sát Tài Chính do đại
hội đồng bầu ra để khám xét mọi
việc chi tiêu. như thế những việc
chi thu âm muội không thể nào có
được. Chúng tôi không ngần ngại
gi mà cả tiếng tuyên bố một cách
thực thà và ngay thẳng rằng : bắt
cứ một hơi viễn náo, dù ở xa hay
gần, có sự gì ngài ngờ về tiền nong,
đều có thể đòi Ban Quản Trị cho xem
sổ sách và quỹ ; giàn hoặc nhân thay
có những điều khua tát, xin cứ nice
tổ cáo ngay với nhà đương chức.
Chúng tôi đã đem hết lâm lực
vào một công cuộc xã-hội thi bao
giờ cũng cần có sự tin nhiệm của
quốc-dân để thực hành công việc ;
chúng tôi không muốn trả lời thảng
một tờ báo không tốt với chúng
tôi, là vì chúng tôi xét rằng không
thề cãi lể với những người không
thành thirc, nhất là chúng tôi
không muốn mang cá thành thirc
của một đoàn thè to tát như đoàn
Anh Sáng để làm quang cáo cho họ,
và lại chúng tôi vẫn tin rằng các
Ban xã gần, bấy lâu cùng chúng tôi
đồng lao công tác, tất cũng lượng
xít mà biết cho.

Chúng tôi không bao giờ sờn
lòng, nản chí vì những lời vu cáo
của một bọn người định phá hoại
ngầm ngầm hay công nhiên - công
cuộc của chúng tôi. Tin ở tương
lai, tin ở mình, tin ở sự ủng hộ
của Quốc Dân, chúng tôi vững tâm
theo đuổi mục đích, thực hành công
cuộc xã hội của đoàn Anh Sang
với tất cả sức hăng hái, long ngay
thẳng, hy sinh cho một lý tưởng mà
chúng tôi cho là đáng phong sự.
Phan Văn Biểu
Phóng viên báo Ngày Nay

HỘP THU

Cô L. H. (Hanoi) — Bó là câu đố
cũ. Lêta chỉ hơi hơi có mặt tinh
đối (nói khiêm tốn).

Cô L. H. (Nam Định) — Cám ơn
và cảm động.
Ông Ng. T. (Huế), Ông Th. B.
(Hano) có Th. M. (Hanoi) — Xin
miễn đáp.
Ông Võ-M. (Hanoi). — Bó là câu
duyên số sang.

Các ông nông lính. Tr. H. B.
Ngang-Nghénh, Nh. N., v Th. (Ha-
nội), Namdiob, Hanoi) — Đã nhận
được.
Ông Tài Ba. — Thủ cự đế cho
Lêta hiệu lẫm : Câu đố của Ông
bường vì sai luật.
Ông L. L. (Ninh-giang) và các hanh
thach đối — Thành chủ tỉnh tiên đố.
mắc Lêta quá Lêta chưa trả lời vi.
chưa nhận được thư.

Cô Ngọc Ninh (Bắc-ninh) — Ông song
Thuong có hai, ở Phú Tho có một
rồi, cứ gì một cô ? Ngọc sang ai chà
quý?
Cô. Tiên (Cô phải ở cung Tràng
không ?) — Tại sao ? Có trời biết.
Là tiên bắn cung biết hơn tôi.
Ông Ngang Tông — Lêta đi trốn
rồi!
Ô. Ngô Tử (Hung Hóa) — Quả sai
là quả gì và Hồng sai quân có thực
không dã?

Lời rao cẩn kíp

Hôm qua đám tang ông Phan
Thanh ở nghĩa trang Hợp Thiện,
tôi có đánh rơi một chiếc vi da
den trong dụng một cái thê cẩn
cuoc, một cái thê thuế thân, và
nhiều giấy má quan hệ, vậy ai bắt
được xin mang lại tòa báo Ngày
Nay, 80 Grand Boudhha Hanoi, se
có trọng thưởng. Số tiền 35p.00 dựng
trong vi cũng xin để riêng đèn công
người đã nhặt được cái vi ấy.

Phan văn Biểu
Phóng viên báo Ngày Nay

CẦU Ô

Cầu người làm
— Cần một người vui vẻ, dẽ dài,
cố gắng từ tài (cả hai phần) đĩ xa
day bac mấy tháng hè (cách Hanoi
sau mươi cây số, có đường xe bỏa),
Hội M. Trần hoán Đỗ, 17 Tiên
quan ANH-SÁNG

Hút êm dạng
và thơm ngọt

ĐẠI LY ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie L-đ Bđ Đồng Khênh Hanoi

WEELIA

PHÒNG-TÍCH



THUỐC HẤT NÓI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG,
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ỐN THẬT LÂM

Khi đờm hơi, khi tức ngực, chán ăn, không biết đói, da chậm tiêu, bụng vỗ bịch
bịch. Khi ăn uống rồi thì hắt q/q hơi hoặc q/chau. Thường khi tức bụng khó
chew, khi đau bụng nỗi hòa, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt
mệt, buồn bã khát tay, bị lúm năm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng
không kể nổi.

Lieu một bát uống Op25

Lieu hai bát uống op45

VU-DINH-TAN Åu từ kim tiền năm 1926 — 178bis Lachtray, Haiphong
Bé-tý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HÀ 13 Hàng Mồ (Culture) — Hano
Bé-tý phát hành khắp Đông-duong : NAM-TAN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có lính 100 Bé-tý khắp HANOI và khắp
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MÉN, LAOS



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.60
Plumier laqué, couvercle chromos	1.65
Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

TIÊU THUYẾT THÚ' NĂM

SỐ đặc biệt « LÍNH THỦ Y »

Một số báo ca ngợi cái thú phong lâng, sông, nước, giang hồ.

Đủ những bài của

Quỳnh Dao, Chế Lan Viên, Xuân Khai, Bô huy Nghiêm, Huy Văn, Yến Lan, Đàm quang Tbiện, Thanh Tú, Muôn Biệu, Bạch Yến, Lê Tráng Kiều, Phạm huy Thái, Vũ Trọng Can, Phạm văn Kỷ, Lê Thúy Toàn, Thanh Tịnh

Những bài đặc sắc :

Thiếu niên giang hồ	của Lê tráng Kiều
Tri giang hồ	» Đàm - q - Thiên
Máu trắng sỉ	» Nắng Lê
Sỏi nồi	» Muôn Biệu
Văn sĩ giang hồ	» Lê tráng Kiều
Mộng xa vời	» Thanh Tú
Phóng lâng	» Bô huy Nghiêm
Duyên hải hồ	» Quỳnh Dao

Chim lồng	của Phạm văn Kỷ	Con chim nhạn	của P. H. Thái
Chó cùi	» Xuân Khai	Đêm thủy binh	» Bạch Yến
Mộng kha-luân	» Phạm huy Thái	A girl in every port	» Y. Thal
Lúc biệt ly	» Vũ Trọng Can	Trắng giang hồ	» Yến Lan
Bầu khô	» Chế Lan Viên	Có một buổi chiều	» Ph. quang Hòa
Bí	» Lê Thúy Toàn	Phim giang hồ	» Kratta
Phiêu bạt	» Thương Viễn	Nợ giang hồ	» Lưu Trọng Lu
Xà xôi	» Huy Văn	Xà khơi	» Thanh Tịnh
Bà nám trên sông	» Đề Lộ	Hoa trong gió	» Phạm văn Kỷ
Ngực đồng	» Chàng Mai	Nhặt ỷ giang hồ	» K. Văn

Phụ bản : 8 chiếc hình của 8 cô linh
thủy Việt-Nam ở Hải ngoại gửi về

Và bắt đầu đăng 2 truyện dài mới của Vũ Trọng Can và Phạm huy Thái
1.) GÃI TRINH và 2.) DÃ TRÀNG XE CÁT

CHÚ Ý — Bắt đầu từ « SỐ LÍNH THỦ Y », Tap chí T. T. T. N. xuất bản hoàn toàn dưới quyền quản lý của Ông Lê tráng Kiều, do thế mà có một vài sự cải cách như mở rộng phạm vi trang văn chương và in kèm thêm vào T.T.T.N. một tờ NHI ĐỒNG nữa. Tờ NHI ĐỒNG này không bán lẻ, chỉ in biếu không các bạn mua T. T. T. N. (gấp kèm vào T. T. T. N.)

Coi số mạng... bằng khoa học áu tây

Ai muốn hiểu rõ đời mình ra sao, thân thế từ nhỏ đến già, công danh sự nghiệp thì kíp gửi chữ ký, tên họ và tuổi cho

Mtre
Khanhson



36 JAMBERT
HANOI

Nhớ gửi mandat 9 hào hoặc 15 con cò 6 xu

LE COURRIER GRAPHOLOGIQUE (Jugez les gens d'après leur écriture) là một bộ sách mà Mtre Khanhson cho ra đời để giúp những người nào muốn học cách coi triết tự, và có thể tự mình coi cho người khác được chóng. Sách này chia ra làm nhiều bộ, mỗi tuần ra một bộ, trong đó nói đủ về khoa học huyền bí, như cách làm bùa yêu, cách giải mộng, cách coi lứa và địa lý. Sách bán rất rẻ để ai cũng mua được.

Tôi mời về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về lứa và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những sự khó khăn về tình thắn.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dũng vang và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N° 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p 00 — Tử vi 5p 00.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cân trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi